

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận thí sinh trúng tuyển hệ Cao đẳng, Trung cấp đợt 3 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 5689/QĐ-BGD&ĐT ngày 01/9/2008 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội trên cơ sở Trường TH Thương mại và Du lịch Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1670/QĐ-UBND ngày 17/05/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội;

Căn cứ thông tư số 05/2021/TT-BLDTBXH ngày 07/07/2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ quyết định số 69/QĐ-TMDL ngày 18/02/2025 của trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội về việc ban hành "Quy định quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng" tại trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội;

Căn cứ kế hoạch tuyển sinh của trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng tuyển sinh năm 2025;

Theo đề nghị của trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 1961 thí sinh trúng tuyển hệ Cao đẳng đợt 3 năm 2025 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các Phòng, Khoa, Trung tâm, các Ông (Bà) có liên quan và các thí sinh có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận :

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Ban giám hiệu (để báo cáo);
- Như điều 2;
- Lưu VT, ĐT.



HIỆU TRƯỞNG

TS. Trịnh Thị Thu Hà

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN HỆ CAO ĐẲNG ĐỢT 3 NĂM 2025

(Kèm theo quyết định số 342/QĐ-TMDL ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Hiệu trưởng trường CĐ thương mại và Du lịch Hà Nội)

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1	96	Hoàng Anh Tuấn	24/11/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
2	97	Giàng A Dũng	16/08/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
3	98	Vừ A Hành	14/10/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
4	99	Thào A Khoa	22/02/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
5	100	Lù Minh Khải	19/03/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
6	101	La Văn Đông	20/04/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
7	102	Vàng A Giảng	17/11/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
8	103	Đặng Ngọc Hiếu	13/09/2006	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
9	104	Đỗ Cao Phi	15/01/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
10	105	Đỗ Huy Du	01/03/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
11	106	Nguyễn Huy Quyền	26/03/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
12	107	Vũ Văn Tùng	23/02/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
13	108	Nguyễn Tuấn Minh	05/11/2004	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
14	109	Lương Thế Vinh	28/07/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
15	110	Nguyễn Trung Đức	21/06/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
16	111	Giàng Kênh Vư	19/06/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
17	112	Nguyễn Hoàng Anh	26/06/2006	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
18	113	Phạm Tuấn Long	21/11/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
19	114	Bùi Ngọc Doãn Diễm	21/08/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
20	115	Nguyễn Kim Kiên	09/05/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
21	116	Ngô Cảnh Phong	16/08/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
22	117	Nguyễn Thị Mai Trang	19/09/2007	Nữ	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
23	118	Trần Anh Tuấn	20/02/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
24	119	Ngô Hải Hân	12/07/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
25	120	Trần Thanh Tùng	14/01/2006	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
26	121	Vũ Minh Tuấn	20/09/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
27	122	Nguyễn Hữu Công	28/08/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
28	123	Đặng Thị Ngọc Diễm	11/06/2006	Nữ	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
29	124	Nguyễn Xuân Hòa	09/01/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
30	125	Nguyễn Văn Hoà	05/04/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
31	126	Nguyễn Tuấn Tú	22/11/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
32	127	Lương Xuân Hiếu	23/01/2003	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
33	128	Vũ Tùng Dương	12/01/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
34	129	Nguyễn Duy Quang	19/12/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
35	130	Nguyễn Hoài Nam	25/05/2003	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
36	131	Nguyễn Quốc Trường	24/04/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
37	132	Nguyễn Duy Hiếu	18/12/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
38	133	Lại Thuý Trang	16/04/2005	Nữ	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
39	134	Lê Đức Long	27/01/2006	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
40	135	Nguyễn Minh Đoàn	27/07/2006	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
41	136	Vũ Hoàng Anh	23/03/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
42	137	Bùi Hải Anh	03/06/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
43	138	Phạm Tùng Dương	30/05/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
44	139	Nguyễn Duy Hưng	30/05/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
45	140	Kiều Hải Anh	29/09/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
46	141	Nguyễn Quốc Toàn	29/09/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
47	142	Chu Nhật Thành	30/01/2006	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
48	143	Chu Văn Sơn	20/05/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
49	144	Trần Văn Hiệp	21/11/2006	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
50	145	Nguyễn Văn Tuấn	25/07/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
51	146	Nguyễn Văn Thanh	07/07/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
52	147	Nguyễn Trọng Tình	07/08/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
53	148	Phạm Mạnh Hùng	02/06/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
54	149	Nguyễn Văn Quân	10/03/2004	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
55	150	Phạm Hoàng Trung	14/01/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
56	151	Nguyễn Thành Tân	07/10/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
57	152	Nguyễn Hoàng Sơn	08/11/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
58	153	Nguyễn Trung Kiên	20/04/2007	nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
59	154	Nguyễn Văn Trung	16/06/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
60	155	Nguyễn Quốc Đoàn	12/06/2007	Nam	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
61	409	Chu Đức Nam	23/06/2006	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
62	410	Hoàng Tùng Lâm	20/06/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
63	411	Phùng Bá Tịnh	22/09/2006	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
64	412	Nguyễn Trung Hiếu	16/07/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
65	413	Đinh Tiến Công	14/10/2003	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
66	414	Trịnh Triệu Hoàng	28/04/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
67	415	Trần Việt Đoàn	11/10/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
68	416	Vì Xuân Bắc	06/12/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
69	417	Lê Phạm Duy	17/07/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
70	418	Vũ Bá Trung	31/05/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
71	419	Phạm Minh Quyền	13/11/2005	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
72	420	Bùi Hồng Sơn	26/08/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
73	421	Trần Thiên Đức	10/08/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
74	422	Nông Tuấn Tú	27/09/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
75	423	Vũ Minh Tú	07/11/2006	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
76	424	Nguyễn Danh Đại	31/01/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
77	425	Hoàng Thị Hồng Nhung	20/08/2007	Nữ	6480201	Công nghệ thông tin	
78	426	Nguyễn Việt Đức	19/04/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
79	427	Phan Văn Hiếu	08/01/2006	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
80	428	Dương Ngọc Thắng	21/03/2006	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
81	429	Phùng Văn Ba	27/09/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
82	430	Trần Thanh Phát	28/02/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
83	431	Vương Hải Anh	11/05/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
84	432	Lương Văn Quyền	22/09/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
85	433	Nguyễn Đức Duy	31/10/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
86	434	Nguyễn Văn Khoa	11/10/2004	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
87	435	Lương Nguyễn Như Vân	23/11/2007	Nữ	6480201	Công nghệ thông tin	
88	436	Nguyễn Nam Khánh	06/11/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
89	437	Bùi Xuân Trọng	06/03/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
90	438	Hà Đức Hoà	23/10/2006	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
91	439	Nguyễn Việt Quang	08/08/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
92	440	Nguyễn Việt Anh	25/01/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
93	441	Trần Bùi Gia Tuệ	10/07/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
94	442	Lê Việt Cường	21/08/2007	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
95	2055	Trịnh Vĩnh Hưng	30/10/2004	Nam	6480201	Công nghệ thông tin	
96	156	Đinh Thị Lợi	15/07/2005	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
97	157	Hoàng Minh Hiền	27/11/2006	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
98	158	Tạ Văn Trường	08/10/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
99	159	Nguyễn Thị Bích Hiền	16/06/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
100	160	Nguyễn Cường Quốc	29/03/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
101	161	Nguyễn Duy Mạnh	01/05/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
102	162	Phạm Đăng Khôi	09/11/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
103	163	Phạm Đình Tồn	04/02/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
104	164	Nguyễn Thị Như Quỳnh	08/02/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
105	165	Trần Thị Trà My	20/07/2006	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
106	166	Mai Hồng Phúc	19/11/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
107	167	Phạm Minh Châu	14/04/2006	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
108	168	Hoàng Hải Anh	20/11/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
109	169	Trần Văn Pháp	12/08/2005	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
110	170	Bùi Thanh Bình	21/08/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
111	171	Tạ Duy Quang	16/12/2003	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
112	172	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	07/09/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
113	173	Vi Thị Kim Liên	16/12/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
114	174	Vũ Quốc Huy	27/01/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
115	175	Phạm Hoàng Duy	02/04/2006	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
116	176	Phạm Thanh Phương	18/02/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
117	177	Nguyễn Hữu Quyên	15/02/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
118	178	Khổng Duy Thịnh	23/07/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
119	179	Trần Bích Hà	16/02/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
120	180	Nguyễn Ngọc Nguyên Khair	18/10/2003	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
121	181	Lê Văn Tuấn Anh	11/09/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
122	182	Đặng Hữu Nghĩa	30/06/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
123	183	Mai Lê Quý	18/06/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
124	184	Mai Nhật Lệ	14/10/2006	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
125	185	Nguyễn Thị Khánh Ly	29/11/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
126	186	Trương Hoàng Sáng	21/09/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
127	187	Nguyễn Văn Cao	22/03/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
128	188	Bùi Hoàng Long	02/03/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
129	189	Nguyễn Văn Tinh	10/04/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
130	190	Nguyễn Ngọc Phát	02/04/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
131	191	Đào Xuân Nam	22/10/2004	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
132	192	Trương Hồng Trang	06/12/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
133	193	Nguyễn Quang Hải	18/08/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
134	194	Lê Minh Nhật	10/04/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
135	195	Trần Quốc Đạt	14/07/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
136	196	Nguyễn Văn Đạt	20/10/2005	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
137	197	Ngô Ngọc Tiến	09/12/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
138	198	Nguyễn Thành Doanh	01/06/2006	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
139	199	Vũ Mạnh Cường	18/10/2004	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
140	200	Lê Ngọc Tinh	15/03/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
141	201	Hoàng Bách Tùng	19/10/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
142	202	Nguyễn Anh Khoa	01/06/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
143	203	Phạm Duy Hoàn	15/04/2004	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
144	204	Nguyễn Thế Trung	13/05/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
145	205	Nguyễn Trọng Hiếu	13/09/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
146	206	Nguyễn Xuân Thắng	15/02/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
147	207	Trần Xuân Tùng	29/09/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
148	208	Hà Huy Thuần	22/02/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
149	209	Nguyễn Hữu Song	16/10/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
150	210	Phạm Huy Hiếu	27/12/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
151	211	Nguyễn Thị Cúc	12/11/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
152	212	Bùi Duy Nguyễn	07/11/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
153	213	Nguyễn Thị Hương Giang	20/05/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
154	214	Trần Thị Mai Hương	21/09/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
155	215	Tân Thị Như Ngọc	06/08/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
156	216	Bùi Thị Yến Nhi	22/04/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
157	217	Hoàng Tiến Đạt	04/10/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
158	218	Nguyễn Quang Ngọc	03/06/2006	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
159	219	Bùi Ngọc Hải Nam	20/10/2003	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
160	220	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	16/12/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
161	221	Hoàng Tuấn Linh	11/03/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
162	222	Lê Phú Tài	04/02/2005	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
163	223	Trần Minh Hiếu	28/06/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
164	1975	Khương Tuấn Dương	02/10/2006	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
165	1976	Phạm Thùy Linh	25/12/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
166	1977	Nguyễn Văn Long	07/01/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
167	1978	Nguyễn Hà Phương	07/09/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
168	1979	Nguyễn Thế Tường	11/12/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
169	1980	Nguyễn Đức An	31/07/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
170	1981	Ngô Thùy Anh	13/04/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
171	1982	Nguyễn Khắc Bảo	10/10/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
172	1983	Nguyễn Đức Dũng	29/10/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
173	1984	Nguyễn Tiến Dũng	09/02/2006	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
174	1985	Bùi Minh Đức	22/12/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
175	1986	Trương Minh Hiếu	22/10/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
176	1987	Ngô Thị Hoài	27/01/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
177	1988	Phạm Ngọc Hoàn	26/05/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
178	1989	Hoàng Văn Hoạt	21/05/2006	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
179	1990	Lê Mạnh Hùng	07/11/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
180	1991	Lê Thanh Huyền	12/05/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
181	1992	Nguyễn Thị Hương	08/09/2006	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
182	1993	Lê Thanh Hương	03/11/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
183	1994	Hồ Hoàng Tuấn Linh	02/11/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
184	1995	Trần Thị Phương Linh	03/11/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
185	1996	Nguyễn Thị Kim Luyến	18/11/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
186	1997	Trần Đức Mạnh	05/11/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
187	1998	Phùng Phương Nam	27/11/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
188	1999	Vũ Gia Nghi	20/04/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
189	2000	Chu Thị Ngoan	20/02/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
190	2001	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi	05/08/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
191	2002	Nguyễn Ngọc Đức Phương	06/05/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
192	2003	Nguyễn Thu Phương	25/11/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
193	2004	Nguyễn Duy Quyên	28/03/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
194	2005	Chăng Như Quỳnh	29/12/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
195	2006	Đoàn Nguyễn Thị Như Quỳnh	20/03/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
196	2007	Lê Minh Tùng	17/12/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
197	2008	Trần Quang Tuyên	03/11/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
198	2009	Nguyễn Văn Thanh	13/12/2007	Nam	6810103	Hướng dẫn du lịch	
199	2010	Đào Thị Thu Thảo	14/04/2004	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
200	2011	Nguyễn Thị Thảo	23/09/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
201	2012	Phan Thị Thanh Thảo	30/05/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
202	2013	Phùng Thị Thúy	02/06/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
203	2014	Phạm Anh Thư	12/07/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
204	2015	Lê Thu Trang	22/03/2007	Nữ	6810103	Hướng dẫn du lịch	
205	2016	Mai Thành Trung	07/12/2007	Nam	6340301	Hướng dẫn du lịch	
206	2017	Nguyễn Hoàng Việt	23/02/2004	Nam	6340301	Hướng dẫn du lịch	
207	2018	Bùi Hải Yến	04/10/2007	Nữ	6340301	Hướng dẫn du lịch	
208	2019	Đỗ Việt Anh	07/09/2007	Nam	6340301	Hướng dẫn du lịch	
209	2020	Nguyễn Mạnh Việt Anh	09/07/2003	Nam	6340301	Hướng dẫn du lịch	
210	2021	Trần Gia Huy	04/12/2002	Nam	6340301	Hướng dẫn du lịch	
211	2022	Đặng Văn Quân	08/11/2003	Nam	6340301	Hướng dẫn du lịch	
212	2023	Vũ Quang Sáng	09/12/2006	Nam	6340301	Hướng dẫn du lịch	
213	2024	Lê Thái Sơn	06/10/2007	Nam	6340301	Hướng dẫn du lịch	
214	513	Nguyễn Thị Anh Nhi	25/10/2006	Nữ	6340301	Kế toán	
215	514	Đinh Thị Thanh Tâm	04/06/2005	Nữ	6340301	Kế toán	
216	515	Ngô Thị Thu Hà	18/05/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
217	516	Nguyễn Thị Nhiên	31/03/2006	Nữ	6340301	Kế toán	
218	517	Nguyễn Trang Ly	30/03/2003	Nữ	6340301	Kế toán	
219	518	Mẫn Thị Kim Huệ	05/04/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
220	519	Đoàn Vũ Yến Nhi	23/12/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
221	520	Nguyễn Thị Khánh Linh	28/12/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
222	521	Nguyễn Thị Thúy	27/03/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
223	522	Hà Mai Anh	07/06/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
224	523	Đỗ Thị Thúy Nga	07/09/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
225	524	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	22/08/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
226	525	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	18/10/2002	Nữ	6340301	Kế toán	
227	526	Lê Thị Ngọc Diệp	19/11/2006	Nữ	6340301	Kế toán	
228	527	Đỗ Nguyễn Thu Bình	29/09/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
229	528	Trần Thị Hương	25/05/2006	Nữ	6340301	Kế toán	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
230	529	Nguyễn Thị Thuý Dung	26/02/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
231	530	Nguyễn Thị Hằng	05/01/2004	Nữ	6340301	Kế toán	
232	531	Lã Thị Thanh Thu	06/12/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
233	532	Trần Thị Lan Anh	14/10/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
234	533	Phí Thị Quỳnh	29/01/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
235	534	Nguyễn Thị Khánh Linh	25/05/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
236	535	Nguyễn Thu Trang	10/11/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
237	536	Nguyễn Thị Ngọc Linh	02/10/2005	Nữ	6340301	Kế toán	
238	537	Nguyễn Thị Ngọc Lan	02/10/2005	Nữ	6340301	Kế toán	
239	538	Đỗ Hương Ly	19/05/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
240	539	Nguyễn Thu Phương	25/01/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
241	540	Nguyễn Phương Thảo	06/03/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
242	541	Nguyễn Hoài Thương	25/06/2004	Nữ	6340301	Kế toán	
243	542	Nguyễn Thị Yến Nhi	18/03/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
244	543	Đinh Thị Hoài	21/12/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
245	544	Nguyễn Thị Phương Thúy	21/12/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
246	545	Kiều Kim Hương	19/01/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
247	546	Nguyễn Thị Hải Yến	20/11/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
248	547	Hoàng Thanh Lan	09/01/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
249	548	Đàm Thị Phương	29/09/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
250	549	Phùng Thị Lan Anh	05/08/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
251	550	Nguyễn Thuý Linh	20/03/2006	Nữ	6340301	Kế toán	
252	551	Trần Thị Ngọc Linh	08/08/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
253	552	Lê Hoài Thu	26/07/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
254	553	Nguyễn Thị Nguyệt Ánh	26/08/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
255	554	Lê Thị Yến	21/01/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
256	555	Nguyễn Thị Thi	14/01/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
257	556	Thạch Thanh Thuý	27/06/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
258	557	Nguyễn Ngọc Linh	09/12/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
259	558	Phạm Thị Kiều Diễm	24/10/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
260	559	Nguyễn Thị Mai Anh	20/06/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
261	560	Đỗ Thị Hải Yến	21/07/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
262	561	Nguyễn Thu Hường	14/07/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
263	562	Hoàng Anh Quân	21/01/2007	Nam	6340301	Kế toán	
264	563	Lương Thị Vân Anh	08/07/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
265	564	Lê Thị Ngọc Hoa	21/12/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
266	565	Lưu Đặng Phương Chung	27/03/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
267	566	Nguyễn Thị Thanh Tâm	04/08/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
268	567	Kiều Thị Tuyền	24/09/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
269	568	Vũ Thị Lan	31/05/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
270	569	Dương Thị Ngân	05/10/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
271	570	Hoàng Như Quỳnh	03/08/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
272	571	Đỗ Minh Thu	04/07/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
273	572	Nguyễn Thị Ngọc Hoan	17/06/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
274	573	Nguyễn Thị Hương Giang	10/08/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
275	574	Phạm Hòa Phúc	23/01/2006	Nam	6340301	Kế toán	
276	575	Dương Tuấn Dũng	06/06/2007	Nam	6340301	Kế toán	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
277	576	Trần Anh Quân	04/10/2006	Nam	6340301	Kế toán	
278	577	Nguyễn Thanh Hà	04/12/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
279	578	Phạm Ánh Linh	22/06/2006	Nữ	6340301	Kế toán	
280	579	Vũ Phương Linh	27/08/2006	Nữ	6340301	Kế toán	
281	580	Vũ Thị Thùy Trang	07/02/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
282	581	Đoàn Thị Kim Thanh	19/06/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
283	582	Nguyễn Thị Thuỳ Ninh	10/01/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
284	583	Đoàn Thị Khánh Linh	24/12/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
285	584	Trần Phương Linh	27/12/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
286	585	Nguyễn Thị Hồng Minh	19/10/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
287	586	Hoàng Anh Tuấn	22/07/2007	Nam	6340301	Kế toán	
288	587	Hoàng Phương Linh	20/09/2003	Nữ	6340301	Kế toán	
289	588	Phan Thị Bích Phương	15/08/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
290	589	Lê Bảo Anh	26/11/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
291	590	Hoàng Công Anh	26/09/2003	Nam	6340301	Kế toán	
292	591	Nguyễn Văn Lực	25/08/2007	Nam	6340301	Kế toán	
293	592	Nguyễn Chí Thanh	11/01/2007	Nam	6340301	Kế toán	
294	593	Nguyễn Đăng Vinh	29/09/2007	Nam	6340301	Kế toán	
295	594	Trần Khánh Toàn	09/10/2007	Nam	6340301	Kế toán	
296	595	Nguyễn Thị Chi	22/12/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
297	596	Nguyễn Thị Giang	15/06/2005	Nữ	6340301	Kế toán	
298	597	Nguyễn Duy Tân	25/07/2007	Nam	6340301	Kế toán	
299	598	Nguyễn Tiến Thắng	12/01/2007	Nam	6340301	Kế toán	
300	599	Nguyễn Tiến Đạt	29/10/2007	Nam	6340301	Kế toán	
301	600	Đỗ Thanh Huyền	29/06/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
302	601	Phạm Minh Đức	17/06/2007	Nam	6340301	Kế toán	
303	602	Nguyễn Thị Thùy	02/05/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
304	603	Trần Văn Ngọc	27/04/2007	Nam	6340301	Kế toán	
305	604	Hồ Đức Phú	05/02/2007	Nam	6340301	Kế toán	
306	605	Đặng Cẩm Tú	12/12/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
307	606	Nguyễn Nam Anh	18/05/2007	Nam	6340301	Kế toán	
308	607	Nguyễn Thế Bảo	10/08/2007	Nam	6340301	Kế toán	
309	608	Nguyễn Hồng Nhung	22/12/2005	Nữ	6340301	Kế toán	
310	609	Trương Văn Lực	10/07/2007	Nam	6340301	Kế toán	
311	610	Đỗ Mạnh Hùng	16/08/2005	Nam	6340301	Kế toán	
312	611	Ngô Hồng Quân	13/02/2007	Nam	6340301	Kế toán	
313	612	Trần Thu Hà	01/11/2007	Nữ	6340301	Kế toán	
314	613	Trịnh Văn Khánh	15/02/2007	Nam	6340301	Kế toán	
315	614	Nguyễn Thành Long	17/09/2004	Nam	6340301	Kế toán	
316	615	Đặng Khiếu Trung Thành	03/06/2000	Nam	6340301	Kế toán	
317	616	Nguyễn Viết Trí	28/11/2003	Nam	6340301	Kế toán	
318	2054	Nguyễn Trọng Tấn	25/04/2006	Nam	6340301	Kế toán	
319	443	Trần Thị Ngọc Huyền	27/12/2003	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
320	444	Nguyễn Thị Huệ	21/10/2005	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
321	445	Phan Thị Bích Liên	11/10/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
322	446	Từ Thị Trà My	28/09/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
323	447	Nguyễn Thị Anh Thư	07/10/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
324	448	Vũ Mạnh Đình	16/11/2007	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
325	449	Phạm Đăng Thọ	10/01/2006	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
326	450	Vũ Hồng Ngân	27/11/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
327	451	Đặng Châu Anh	20/05/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
328	452	Trần Quốc Sự	15/02/2007	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
329	453	Nguyễn Thị Kim Tuyền	23/05/2006	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
330	454	Nguyễn Bá Dũng	02/05/2007	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
331	455	Phùng Thị Phương Anh	29/08/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
332	456	Nguyễn Thành Đoàn	14/10/2007	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
333	457	Nguyễn Thị Quyên	01/10/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
334	458	Trần Thu Trang	27/08/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
335	459	Nguyễn Thị Thuý Ngân	29/12/2000	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
336	460	Phạm Thị Thuý Dung	08/11/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
337	461	Nguyễn Thị Thu Huyền	30/08/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
338	462	Phạm Khánh Linh	22/04/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
339	463	Hoàng Văn Thỏa	16/07/2007	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
340	464	Nguyễn Quang Hoàng	02/02/2007	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
341	465	Phùng Hoàng Linh	04/07/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
342	466	Vũ Minh Anh	13/09/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
343	467	Lưu Thị Thùy Dung	25/06/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
344	468	Nguyễn Thị Minh Hải	13/07/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
345	469	Lê Minh Bích Diệp	20/11/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
346	470	Đường Thế An	21/09/2006	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
347	471	Nguyễn Quang Hà	26/07/2007	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
348	472	Dương Trà My	04/11/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
349	473	Phạm Minh Hiếu	11/06/2007	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
350	474	Nguyễn Thị Thuý Anh	11/02/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
351	475	Nguyễn Thị Lan	07/02/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
352	476	Phạm Thị Thanh Hằng	29/10/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
353	477	Lê Nguyễn Quỳnh Chi	14/10/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
354	478	Nguyễn Thị Phương Anh	08/07/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
355	479	Nguyễn Thị Anh	22/10/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
356	480	Lại Thị Hoàng Thu	21/09/2006	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
357	481	Khổng Thị Hồng Nhung	07/05/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
358	482	Trần Thị Hải Anh	14/06/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
359	483	Vũ Sinh Khiêm	30/12/2007	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
360	484	Lê Thị Thúy	27/07/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
361	485	Nguyễn Mai Hương	08/02/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
362	486	Nguyễn Thị Hằng	30/10/2006	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
363	487	Ngô Quang Vinh	21/08/2006	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
364	488	Đinh Thị Duyên	10/08/1998	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
365	489	Chu Kính Quang	18/07/2007	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
366	490	Nguyễn Thị Lan	09/03/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
367	491	Phương Hữu Anh	29/08/2007	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
368	492	Phùng Lan Anh	01/11/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
369	493	Nguyễn Thị Huyền Trang	27/04/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
370	494	Nguyễn Ngọc Ninh	22/02/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
371	495	Nguyễn Văn Quỳnh	06/04/2007	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
372	496	Triệu Hải Anh	07/01/2004	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
373	497	Lưu Thị Thanh Hoa	22/11/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
374	498	Nguyễn Vũ Hoàng Lâm	31/03/2007	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
375	499	Nguyễn Đình Thọ	02/03/2004	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
376	500	Nguyễn Thùy Trang	27/11/2006	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
377	501	Hà Ngọc Ánh	21/02/2006	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
378	502	Trương Thị Nhung	20/01/2006	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
379	503	Vương Hà My	27/10/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
380	504	Cần Thị Ánh Nguyệt	26/10/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
381	505	Nguyễn Hương Thảo	27/10/2006	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
382	506	Nguyễn Thị Nga	13/01/2005	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
383	507	Nguyễn Thị Thu Hồng	28/09/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
384	508	Phạm Thị Linh	12/09/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
385	509	Nguyễn Thùy Quyên	24/02/2006	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
386	510	Nguyễn Quang Huy	08/09/2001	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
387	511	Bùi Thị Thu Cúc	25/02/2007	Nữ	6340101	Kinh doanh thương mại	
388	512	Vũ Phương Anh	03/12/2007	Nam	6340101	Kinh doanh thương mại	
389	224	Phạm Trung Kiên	01/06/2005	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
390	225	Cao Xuân Thành	29/08/2003	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
391	226	Trần Minh Điệp	16/08/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
392	227	Lê Nguyễn Diệu Thảo	27/02/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
393	228	Phạm Quang Khải	15/11/2007	0	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
394	229	Tạ Ngọc Mai	01/10/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
395	230	Nguyễn Hoàng Trung Hiếu	29/12/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
396	231	Vương Như Phú	27/11/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
397	232	Phạm Xuân Cường	27/12/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
398	233	Trần Đình Huy	11/08/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
399	234	Nguyễn Đình Hiếu	24/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
400	235	Bùi Tất Thành	24/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
401	236	Ngô Quang Tiến	24/09/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
402	237	Phạm Thành Trung	22/07/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
403	238	Trương Đình Long	15/08/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
404	239	Dương Thị Hà	17/01/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
405	240	Hà Văn Trường	13/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
406	241	Nguyễn Huy Vũ	08/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
407	242	Phạm Như Chi	26/11/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
408	243	Lê Đức Duy	18/01/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
409	244	Chu Ngọc Linh	29/12/2006	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
410	245	Triệu Việt Hà	05/07/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
411	246	Ngô Quỳnh Anh	29/12/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
412	247	Phan Thị Kim Diệu	18/11/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
413	248	Lê Văn Dũng	10/11/2007	Nsm	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
414	249	Nguyễn Mậu Hải Dương	06/05/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
415	250	Nguyễn Quốc Anh	27/02/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
416	251	Đỗ Quang Vinh	15/09/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
417	252	Nguyễn Hữu Hiệu	20/04/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
418	253	Nguyễn Tuấn Đạt	07/05/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
419	254	Mạc Thành Luân	18/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
420	255	Trịnh Nam Anh	21/12/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
421	256	Xa Bình An	25/09/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
422	257	Dương Đăng Dương	22/10/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
423	258	Đỗ Ngọc Tân	17/07/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
424	259	Nguyễn Tiến Dũng	28/05/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
425	260	Phạm Đoàn Quang Long	08/04/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
426	261	Phùng Xuân Tuấn Phong	22/12/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
427	262	Đinh Nhật Toàn	04/06/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
428	263	Nguyễn Duy Khánh	11/12/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
429	264	Phạm Anh Tuấn	28/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
430	265	Đặng Thái Sơn	01/11/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
431	266	Nùng Xuân Hùng	13/10/2003	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
432	267	Nguyễn Duy Anh	30/04/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
433	268	Vũ Thành Long	13/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
434	269	Nguyễn Thị Diệp	28/06/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
435	270	Lê Ngọc Hưng	30/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
436	271	Trần Công Anh Vũ	06/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
437	272	Giang Vũ Duy	02/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
438	273	Nguyễn Đậu Lê	23/07/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
439	274	Phạm Tiến Dũng	04/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
440	275	Vương Duy Bách	21/09/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
441	276	Phạm Xuân Ngọc	01/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
442	277	Trần Quốc Triệu	03/08/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
443	278	Đỗ Xuân Hải	02/11/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
444	279	Phạm Duy Thanh	08/02/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
445	280	Đào Khắc Quý	02/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
446	281	Nguyễn Công Chiêu	16/03/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
447	282	Trịnh Văn Tứ	29/08/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
448	283	Nguyễn Long Nhật	08/11/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
449	284	Nguyễn Khánh Linh	26/05/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
450	285	Lê Kinh Đức	22/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
451	286	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	03/09/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
452	287	Lưu Văn Duẩn	02/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
453	288	Đỗ Văn Đàm	05/11/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
454	289	Nguyễn Quang Anh	04/07/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
455	290	Nguyễn Huy Hưng	12/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
456	291	Nguyễn Văn Nhật Tân	08/06/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
457	292	Tạ Quang Dũng	08/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
458	293	Đỗ Việt Long	17/07/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
459	294	Nguyễn Sinh Hùng	10/11/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
460	295	Lê Minh Quyền	25/08/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
461	296	Nguyễn Thu Huyền	16/11/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
462	297	Bùi Thúy Yên	14/08/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
463	298	Nguyễn Bá Đức	21/06/2005	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
464	299	Nguyễn Quỳnh Nga	11/07/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
465	300	Lê Trần Thanh Huy	03/11/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
466	301	Đặng Văn Dương	22/01/1992	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
467	302	Lê Bá Nam	10/09/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
468	303	Nguyễn Văn Huy	05/11/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
469	304	Phạm Minh Quân	06/09/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
470	305	Nguyễn Đỗ Hiền	18/11/2006	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
471	306	Nguyễn Vũ Đạt	22/01/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
472	307	Nguyễn Quang Khải	23/08/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
473	308	Cao Văn Khuê	06/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
474	309	Vũ Đức Thắng	14/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
475	310	Hoàng Thế Vũ	03/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
476	311	Lê Huy Hoàng	23/02/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
477	312	Nguyễn Hoàng Hải	06/01/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
478	313	Lưu Hồng Ngọc	21/07/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
479	314	Vũ Ngọc Dương	01/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
480	315	Khổng Lương Minh	24/12/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
481	316	Bùi Thanh Phong	02/04/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
482	317	Tạ Trâm Anh	11/12/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
483	318	Hoàng Đức Việt	26/07/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
484	319	Đỗ Mạnh Cường	15/08/2002	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
485	320	Đào Thái An	05/09/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
486	321	Lâm Gia Bảo	16/01/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
487	322	Phạm Văn Huy	20/12/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
488	323	Nguyễn Anh Tuấn	20/08/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
489	324	Nguyễn Trần Nhật Nam	01/04/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
490	325	Nguyễn Thị Hồng Trang	11/06/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
491	326	Vương Sỹ Hoàng Hiệp	07/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
492	327	Vương Xuân Duy	05/02/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
493	328	Nguyễn Văn Ngọc Sơn	04/07/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
494	329	Hà Thương Huyền	02/07/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
495	330	Nguyễn Tiến Đạt	19/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
496	331	Vương Sỹ Quang Huy	28/02/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
497	332	Hoàng Công Vũ	26/08/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
498	333	Đặng Thế Hiệp	12/12/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
499	334	Phạm Minh Triết	27/10/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
500	335	Đoàn Minh Thắng	16/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
501	336	Vũ Trung Kiên	20/05/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
502	337	Trịnh Phương Duy	12/02/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
503	338	Trần Đức Dương	12/08/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
504	339	Giản Viết Trung	16/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
505	340	Trần Văn Mạnh	18/04/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
506	341	Trần Nhật Tâm	25/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
507	342	Lý Hoàng Đình	01/12/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
508	343	Hoàng Lâm Khánh	25/09/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
509	344	Nguyễn Tiến Hợi	18/02/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
510	345	Vũ Đức Trà	07/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
511	346	Nguyễn Hồng Phong	29/05/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
512	347	Vũ Đức Hải Dương	08/09/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
513	348	Bùi Thế Bảo	09/01/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
514	349	Vũ Tuấn Cảnh	19/01/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
515	350	Dương Trung Kiên	06/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
516	351	Nguyễn Tất Phú	17/08/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
517	352	Vương Đình Tuấn	20/04/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
518	353	Nguyễn Đức Thắng	20/12/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
519	354	Lê Quang Hưng	05/06/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
520	355	Nguyễn Văn Linh	23/05/2004	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
521	356	Hoàng Gia Đan	12/01/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
522	357	Trần Duy Hưng	23/11/2004	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
523	358	Nguyễn Văn Bắc	27/09/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
524	359	Nguyễn Thành Long	20/07/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
525	360	Nguyễn Tiến Đạt	22/11/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
526	361	Ngô Minh Hiếu	25/02/2004	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
527	362	Lưu Trường Sơn	14/02/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
528	363	Hoàng Thế Đan	11/11/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
529	364	Ly Thị Dĩnh Di	28/08/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
530	365	Trương Công Thường	18/09/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
531	366	Nguyễn Văn Huy	25/02/2004	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
532	367	Nguyễn Đỗ Việt Anh	18/01/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
533	368	Nguyễn Vũ Tài Lực	09/04/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
534	369	Đào Duy Nam	03/12/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
535	370	Ngô Văn Dũng	10/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
536	371	Nguyễn Nhật Phương	21/10/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
537	372	Phạm Hải Anh	03/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
538	373	Nguyễn Như Quỳnh	22/10/2006	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
539	374	Mai Xuân Bách	08/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
540	375	Lê Tiến Đạt	01/11/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
541	376	Lê Khánh Toàn	10/09/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
542	377	Nguyễn Đình Thiêm	04/05/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
543	378	Phạm Ngọc Tiến	30/11/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
544	379	Nguyễn Quốc Việt	02/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
545	380	Đỗ Anh Tuấn	30/01/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
546	381	Nguyễn Quế Trường	14/10/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
547	382	Nguyễn Văn Thiết	22/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
548	383	Nguyễn Hoàng Tùng	02/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
549	384	Nguyễn Xuân Phúc	03/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
550	385	Nguyễn Danh Phong	09/02/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
551	386	Dương Tuấn Định	05/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
552	387	Phạm Ngọc Quảng	04/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
553	388	Hoàng Quốc Minh	10/08/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
554	389	Nguyễn Duy Dũng	16/05/2004	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
555	390	Trần Quang Thắng	19/12/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
556	391	Nguyễn Tuấn Anh	25/10/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
557	392	Giang Quốc Thành	03/04/2005	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
558	393	Tạ Ngọc Nam	16/02/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
559	394	Bùi Cao Tiến Thành	07/04/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
560	395	Bùi Ngọc Hùng	18/08/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
561	396	Phạm Khánh Tuấn	30/09/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
562	397	Nguyễn Duy Trung	17/07/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
563	398	Nguyễn Trọng Mạnh	16/01/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
564	399	Bùi Thu Trang	24/11/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
565	400	Lê Hải Đăng	12/07/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
566	401	Nguyễn Gia Hiền	01/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
567	402	Vũ Anh Kiệt	01/01/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
568	403	Phạm Ngọc Mạnh	05/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
569	404	Lê Tuấn Khang	30/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
570	405	Đào Trung Nguyên	25/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
571	406	Bùi Hà Hoàng Nguyên	14/04/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
572	407	Nguyễn Ngọc Minh	02/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
573	408	Trần Tạ Đức Lâm	25/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
574	617	Nguyễn Văn Triệu	04/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
575	618	Mai Quang Minh	13/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
576	619	Đặng Hoàng Hải	19/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
577	620	Đặng Long Nhật	27/01/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
578	621	Nguyễn Gia Huy	05/04/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
579	622	Nguyễn Đình Thực	22/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
580	623	Đinh Công Tiệp	21/11/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
581	624	Đàm Lê Hiệp	03/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
582	625	Nguyễn Huy Hoàng	29/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
583	626	Trương Thủy Minh	15/03/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
584	627	Lê Hoàng Tú	01/02/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
585	628	Trịnh Đăng Vinh	28/01/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
586	629	Dương Văn Duy	25/04/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
587	630	Đặng Thế Việt Hiếu	15/11/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
588	631	Nguyễn Duy Anh	26/06/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
589	632	Nguyễn Thành Hưng	10/08/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
590	633	Nguyễn Bá Kiên	21/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
591	634	Kiều Quang Duy	28/09/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
592	635	Lại Văn Vượng	20/09/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
593	636	Phạm Gia Hưng	29/11/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
594	637	Nguyễn Hữu Dũng	04/01/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
595	638	Nguyễn Việt Anh	22/03/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
596	639	Bùi Nhật Minh	14/05/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
597	640	Nguyễn Mạnh Phan	04/09/2006	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
598	641	Đào Lê Nguyên Giáp	19/02/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
599	642	Cao Đức Nam	31/12/2006	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
600	643	Nguyễn Hồng Vinh	03/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
601	644	Đoàn Nam Khánh	03/10/2007	Nam	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
602	645	Hà Khánh Ly	23/10/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
603	646	Nguyễn Thị Thu Thảo	12/10/2007	Nữ	6810207	Kỹ thuật chế biến món ăn	
604	647	Lê Băng Nhi	08/12/2006	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
605	648	Đào Trọng Hiếu	19/04/2005	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
606	649	Hà Minh Quân	02/06/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
607	650	Nguyễn Thị Yến Nhi	10/06/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
608	651	Nguyễn Văn Quý	20/06/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
609	652	Nguyễn Tuấn Anh	17/08/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
610	653	Nguyễn Lâm Phong	27/06/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
611	654	Nguyễn Văn Ngân	14/01/2005	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
612	655	Hoàng Khánh Huyền	25/07/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
613	656	Trịnh Thị Thu Hằng	11/04/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
614	657	Vũ Mai Anh	22/07/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
615	658	Nguyễn Thu Uyên	26/02/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
616	659	Ngô Thị Nhi	03/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
617	660	Nguyễn Quang Anh	01/11/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
618	661	Nguyễn Thị Thanh Thư	16/07/2005	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
619	662	Xa Quỳnh Anh	20/04/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
620	663	Mai Thành Phong	14/10/2006	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
621	664	Mai Hoàng Thúc	22/08/2004	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
622	665	Trần Mai Phương	30/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
623	666	Trần Thị Quỳnh Chi	08/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
624	667	Nguyễn Thị Thảo Hiền	05/06/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
625	668	Nguyễn Thị Thảo Thanh	29/06/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
626	669	Đoàn Minh Chiến	27/05/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
627	670	Nguyễn Phương Anh	08/08/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
628	671	Nguyễn Ngọc Huyền	17/05/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
629	672	Nguyễn Quốc Triệu	07/07/2006	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
630	673	Vũ Trung Sơn	26/11/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
631	674	Lê Phương Khanh	10/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
632	675	Nguyễn Thị Thanh Nhân	12/05/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
633	676	Lê Doãn Quang	24/05/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
634	677	Bùi Thị Hải	05/03/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
635	678	Trần Hải Anh	18/10/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
636	679	Trương Thị Thúy	01/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
637	680	Nguyễn Thị Thảo Vân	13/06/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
638	681	Lê Công Thành	19/07/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
639	682	Lại Thị Thu Thủy	29/04/2003	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
640	683	Phạm Công Tuấn	23/04/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
641	684	Má Thị Sao	03/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
642	685	Đặng Hoài Nam	03/10/2004	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
643	686	Nguyễn Thị Thu Thảo	23/08/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
644	687	Nguyễn Thị Thùy Linh	29/10/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
645	688	Đoàn Thị Trà My	16/06/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
646	689	Trương Khánh Ly	13/06/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
647	690	Nguyễn Thị Hiền	02/09/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
648	691	Đặng Trà My	20/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
649	692	Phùng Kim Mai	18/03/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
650	693	Lê Thị Thảo	26/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
651	694	Tô Duy Đức Mạnh	19/06/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
652	695	Nguyễn Thành Nam	05/09/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
653	696	Nguyễn Thị Lương	10/01/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
654	697	Phan Thị Lâm Oanh	23/09/2006	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
655	698	Nguyễn Thị Thanh Hải	27/09/2006	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
656	699	Dương Thị Mai	18/10/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
657	700	Ngô Huyền Linh	29/05/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
658	701	Nguyễn Văn Nguyên	24/07/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
659	702	Nguyễn Thị Hạnh	30/06/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
660	703	Nguyễn Thị Mến	19/06/2003	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
661	704	Đỗ Thu Hà	09/03/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
662	705	Đinh Thị Mỹ Duyên	23/07/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
663	706	Nguyễn Thị Huyền Trang	14/06/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
664	707	Nguyễn Đình Tài	13/03/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
665	708	Lê Gia Bảo	27/09/2005	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
666	709	Nguyễn Việt Đức	22/06/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
667	710	Lê Ngọc Bích	09/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
668	711	Vũ Thị Hoài Anh	15/04/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
669	712	Phạm Tiến Đạt	18/12/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
670	713	Nguyễn Phương Châm	11/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
671	714	Trần Anh Phúc	27/11/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
672	715	Lưu Anh Hưng	22/11/2005	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
673	716	Bùi Hồng Quân	16/11/2005	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
674	717	Nguyễn Ngọc Linh	01/08/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
675	718	Trần Thị Mai Hương	28/09/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
676	719	Hoàng Thị Hà Trang	27/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
677	720	Lã Công Thành	09/05/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
678	721	Phan Minh Quang	02/07/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
679	722	Nguyễn Bùi Yến Nhi	26/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
680	723	Nguyễn Tùng Dương	28/10/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
681	724	Trương Hải Yến	19/04/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
682	725	Mai Quỳnh Trang	18/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
683	726	Phí Nguyệt Hồng Anh	28/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
684	727	Phạm Hiền Mai	14/04/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
685	728	Trần Mai Dương	09/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
686	729	Mai Đắc Tấn Tài	15/02/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
687	730	Nguyễn Thanh Tâm	06/03/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
688	731	Lục Giang Xuân Hương	01/10/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
689	732	Đỗ Ngọc Anh	19/03/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
690	733	Nguyễn Thị Thanh Hương	30/09/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
691	734	Mai Ngọc Hà	24/07/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
692	735	Phùng Quang Tuấn	04/12/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
693	736	Trần Tùng Anh	18/05/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
694	737	Nguyễn Tấn Dũng	06/11/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
695	738	Lê Thị Thuý	11/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
696	739	Nguyễn Ngọc Nam	20/11/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
697	740	Nguyễn Tiến Linh	17/10/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
698	741	Nguyễn Hương Ly	15/03/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
699	742	Nguyễn Thu Ngân	25/01/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
700	743	Nguyễn Thị Ngọc Linh	05/08/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
701	744	Quản Thị Bích Hiền	15/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
702	745	Trần Như Quỳnh	11/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
703	746	Đoàn Thế Hiền	29/11/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
704	747	Hồ Thị Quỳnh Chi	30/10/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
705	748	Nguyễn Xuân Anh	31/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
706	749	Nguyễn Thị Thu Trang	09/01/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
707	750	Phạm Thị Khánh Ly	10/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
708	751	Đoàn Thu Thủy	29/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
709	752	Nguyễn Hương Giang	16/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
710	753	Nguyễn Thị Trúc	10/02/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
711	754	Nguyễn Thu Hương	21/10/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
712	755	Nguyễn Đình Phú	04/07/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
713	756	Hoàng Thị Bích Ngọc	20/10/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
714	757	Nguyễn Văn Hồng	22/06/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
715	758	Lê Mai Ngọc Linh	03/05/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
716	759	Hoàng Đức Lương	04/11/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
717	760	Nguyễn Thu Hiền	24/02/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
718	761	Bạch Thành Phong	18/02/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
719	762	Nguyễn Thúy Quỳnh	15/10/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
720	763	Chu Thị Trà My	29/10/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
721	764	Nguyễn Trung Hiếu	27/10/2005	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
722	765	Phạm Thị Minh Anh	08/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
723	766	Nguyễn Bảo Yến	24/09/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
724	767	Nguyễn Hải Nam	29/06/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
725	768	Phạm Đức Thành	28/08/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
726	769	Nguyễn Quang Huy	13/05/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
727	770	Nguyễn Thị Hoài	25/05/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
728	771	Phạm Quang Anh	01/11/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
729	772	Đinh Thị Nguyệt Ánh	07/04/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
730	773	Phùng Ngọc Linh	28/02/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
731	774	Trần Khánh Ly	14/09/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
732	775	Nguyễn Hương Giang	26/06/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
733	776	Quách Tiến Tân	30/08/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
734	777	Nguyễn Huy Tiến	13/07/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
735	778	Tạ Thu Trang	05/09/2006	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
736	779	Nguyễn Minh Chiến	14/10/2006	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
737	780	Đinh Thị Linh Chi	27/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
738	781	Tạ Minh Quân	15/12/2006	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
739	782	Dương Quang Minh	27/08/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
740	783	Lưu Quang Phúc	04/09/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
741	784	Nguyễn Trung Đông	05/08/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
742	785	Đỗ Bích Ngọc	09/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
743	786	Nguyễn Thị Kim Oanh	30/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
744	787	Nguyễn Minh Đức	10/02/2006	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
745	788	Nguyễn Minh Ngọc	15/07/2006	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
746	789	Hoàng Văn Phong	25/12/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
747	790	Nguyễn Hoàng Nam Quân	17/05/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
748	791	Phạm Minh Nhật	18/12/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
749	792	Đỗ Việt Nhật	07/03/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
750	793	Lê Thị Hòa	25/01/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
751	794	Đỗ Thị Hạnh	03/10/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
752	795	Nguyễn Thảo Nhi	17/03/2006	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
753	796	Trịnh Trường Giang	14/09/2004	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
754	797	Nguyễn Thị Hồng Vân	17/03/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
755	798	Phùng Thị Thuỳ Linh	13/02/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
756	799	Vũ Yến Nhi	27/07/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
757	800	Nguyễn Thị Huyền	16/07/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
758	801	Nguyễn Thị Hồng Lan	04/02/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
759	802	Vũ Như Quỳnh	07/01/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
760	803	Nguyễn Thái Hà	30/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
761	804	Hoàng Ngọc Ánh	05/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
762	805	Phạm Thị Thu Giang	22/02/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
763	806	Nguyễn Thị Diệu Linh	14/03/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
764	807	Nguyễn Phạm Khánh Ngọc	29/07/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
765	808	Nguyễn Thế Tiến	19/11/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
766	809	Trần Xuân Trường	05/10/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
767	810	Lê Tú Uyên	05/03/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
768	811	Nguyễn Thị Yến Chi	25/10/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
769	812	Trần Thị Hoài Thương	15/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
770	813	Nguyễn Chí Kiên	17/11/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
771	814	Lưu Thị Huyền	18/03/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
772	815	Lương Minh Hằng	30/04/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
773	816	Hà Thanh Thảo	25/10/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
774	817	Đỗ Thị Phương Linh	11/05/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
775	818	Lại Thu Hiền	04/04/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
776	819	Mai Tuấn Hiệp	23/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
777	820	Chu Thị Thanh	24/09/2006	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
778	821	Bùi Thu Thủy	30/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
779	822	Đào Thị Minh Anh	28/06/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
780	823	Nguyễn Tùng Lâm	30/04/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
781	824	Đặng Hương Trà	28/03/2006	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
782	825	Nguyễn Thị Thu Hà	24/06/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
783	826	Phan Thị Hải Anh	30/07/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
784	827	Phan Ngọc Toàn	12/11/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
785	828	Đào Hương Trà	21/05/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
786	829	Nguyễn Thị Bích Ngọc	09/05/2005	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
787	830	Lò Thị Diệu Xuân	09/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
788	831	Nguyễn Minh Quang	20/07/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
789	832	Trần Thị Trang	26/02/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
790	833	Lâm Thu Hoài	18/02/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
791	834	Nguyễn Thị Thu Yến	26/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
792	835	Nguyễn Hồng Huệ	21/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
793	836	Phan Thị Thu Huế	16/11/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
794	837	Cầm Diệu Linh	11/12/2006	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
795	838	Lê Mai Diệp Anh	19/06/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
796	839	Nguyễn Xuân Minh	27/07/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
797	840	Ngô Thị Hương Ly	16/02/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
798	841	Nguyễn Đức Minh	20/04/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
799	842	Trương Thị Thuý Dung	30/09/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
800	843	Bùi Việt Anh	08/03/2006	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
801	844	Nguyễn Khắc Kiên	13/08/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
802	845	Phùng Thị Thu Thảo	04/10/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
803	846	Trần Khánh Huyền	06/04/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
804	847	Lê Minh Dur	29/05/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
805	848	Lê Quang Huy	15/01/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
806	849	Nguyễn Thị Ngọc Lương	08/08/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
807	850	Trần Đại Gia Khánh	08/12/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
808	851	Đinh Nguyễn Chi	11/01/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
809	852	Nguyễn Thành Trung	05/08/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
810	853	Hà Bích Ngọc	04/12/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
811	854	Trần Ngọc Quỳnh	27/01/2006	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
812	855	Trương Đăng Huy	13/09/2006	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
813	856	Lê Quang Việt	24/11/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
814	857	Hoàng Lưu Bằng	05/05/2005	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
815	858	Mai Thanh Tùng	20/01/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
816	859	Nguyễn Thị Như Hoa	05/05/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
817	860	Trần Chung Thành	25/01/1997	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
818	861	Nguyễn Thị Hồng Xuân	18/10/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
819	862	Khuất Trần Lâm Vy	02/05/2007	Nữ	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
820	863	Lê Hải Anh	26/01/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
821	864	Đỗ Tiến Đạt	26/07/2007	Nam	6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
822	865	Trần Văn Tài	04/10/2002	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
823	866	Chu Minh Dũng	20/03/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
824	867	Nguyễn Gia Linh	07/10/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
825	868	Bùi Xuân Hiếu	21/05/2001	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
826	869	Nguyễn Trường Giang	23/12/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
827	870	Nguyễn Quốc Trung	01/02/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
828	871	Đào Đình Chung	20/04/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
829	872	Phạm Gia Bảo	16/03/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
830	873	Nguyễn Thanh Diễm	22/06/2005	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
831	874	Nguyễn Thị Yến Nhi	22/11/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
832	875	Nguyễn Trọng Quân	15/09/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
833	876	Nguyễn Huy Bảo Nam	02/10/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
834	877	Trần Thị Ngọc Ánh	13/08/2003	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
835	878	Bùi Tùng Cương	10/09/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
836	879	Nguyễn Thanh Hiền	02/12/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
837	880	Lại Đức Dương	15/02/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
838	881	Bùi Như Quỳnh	14/01/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
839	882	Lê Thị Minh Ngọc	09/08/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
840	883	Lương Tú Anh	07/11/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
841	884	Lương Thị Thanh Nhân	12/12/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
842	885	Vũ Minh Hiền	24/06/2006	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
843	886	Đàm Đại Vỹ	27/02/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
844	887	Nguyễn Viết Thành	07/10/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
845	888	Nguyễn Thị Thu Hường	08/04/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
846	889	Dương Quý Quốc	11/04/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
847	890	Cao Minh Cường	16/12/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
848	891	Phạm Phương Thảo	19/11/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
849	892	Đinh Tiểu Yên	22/07/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
850	893	Phạm Đức Đoàn	07/05/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
851	894	Nguyễn Phạm Hằng Nga	19/09/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
852	895	Bùi Minh Thư	21/02/2005	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
853	896	Vũ Đình Minh Ngọc	09/10/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
854	897	Nguyễn Thuý Hằng	07/01/2004	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
855	898	Nguyễn Thuý Dương	09/08/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
856	899	Ngô Thuý Trang	28/09/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
857	900	Nguyễn Ngọc Khánh	02/09/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
858	901	Hà Thu Phương	28/09/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
859	902	Bùi Thị Thanh Hiền	19/05/2006	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
860	903	Trương Văn Kiên	22/12/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
861	904	Phạm Hồng Vũ	09/03/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
862	905	Ngô Văn Đức Anh	25/01/2006	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
863	906	Trần Hoài Trang	27/07/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
864	907	Nguyễn Thị Thu Phương	19/04/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
865	908	Nguyễn Nhật Thư	03/11/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
866	909	Chu Ánh Dương	22/01/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
867	910	Trần Thu Trang	27/01/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
868	911	Khuất Hoàng Dương	01/04/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
869	912	Lê Đức Anh	23/11/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
870	913	Trịnh Thu Hằng	06/04/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
871	914	Hoàng Anh Thư	22/06/2004	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
872	915	Lê Thị Hường	09/01/2000	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
873	916	Vũ Thuý Dung	05/01/2003	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
874	917	Nguyễn Thị Thu	11/02/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
875	918	Vũ Hoàng Anh	03/12/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
876	919	Dương Việt Anh	04/01/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
877	920	Vũ Mạnh Hùng	08/03/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
878	921	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	25/12/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
879	922	Hoàng Thị Kiều Oanh	08/02/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
880	923	Đoàn Thị Nhi	25/05/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
881	924	Trịnh Đình Dũng	26/12/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
882	925	Hoàng Minh Phúc	31/10/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
883	926	Nguyễn Khánh Anh Thư	02/11/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
884	927	Trần Văn Hoà	06/03/2006	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
885	928	Phạm Quỳnh Nga	05/12/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
886	929	Nguyễn Anh Phương	20/09/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
887	930	Nguyễn Văn Dương	13/11/2005	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
888	931	Tạ Văn Tuấn	14/02/2004	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
889	932	Chào A Quý	07/09/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
890	933	Trần Thị Kim Dung	03/01/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
891	934	Lê Thị Hồng Nhung	12/08/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
892	935	Tạ Thùy Dung	12/05/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
893	936	Lê Đức Lương	01/05/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
894	937	Trần Tuấn Quang	18/01/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
895	938	Lê Vũ Hoàng	17/02/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
896	939	Phan Thị Thanh Thủy	27/10/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
897	940	Nguyễn Lan Hương	11/07/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
898	941	Trần Gia Huy	24/04/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
899	942	Nguyễn Thị Phương Thủy	22/09/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
900	943	Lê Khánh Du	11/04/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
901	944	Nguyễn Xuân Trường	01/04/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
902	945	Trần Ngọc Ánh	30/01/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
903	946	Hà Minh Thu	27/09/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
904	947	Nguyễn Khắc Nguyên	15/03/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
905	948	Vũ Thị Trang	21/01/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
906	949	Phạm Thị Lộc Trang	19/01/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
907	950	Nguyễn Thu Thủy	23/04/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
908	951	Nông Thị Đan Thanh	26/04/2006	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
909	952	Lỗ Anh Dũng	30/04/2006	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
910	953	Vũ Duy Hưng	13/03/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
911	954	Nguyễn Thị Thương	20/11/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
912	955	Trần Bảo Nam	19/11/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
913	956	Đặng Thị Thảo	20/08/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
914	957	Hoàng Anh Nhật	30/08/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
915	958	Vũ Đình Quý	03/12/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
916	959	Nguyễn Thủy Tiên	09/02/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
917	960	Trần Lê Ngọc Cẩm	20/06/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
918	961	Đoàn Văn Hạnh	22/06/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
919	962	Nguyễn Thị Huyền	22/03/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
920	963	Trần Đình Đức	24/07/2006	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
921	964	Phạm Quỳnh Nhi	18/12/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
922	965	Nguyễn Quỳnh Trang	11/02/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
923	966	Trần Thị Thủy	05/08/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
924	967	Trần Thảo Vy	19/11/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
925	968	Kiều Hoàng Anh	29/09/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
926	969	Vũ Văn Lòng	20/03/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
927	970	Nguyễn Thị Lâm	23/04/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
928	971	Nguyễn Văn Nam	30/11/2003	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
929	972	Nguyễn Hồng Minh	19/12/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
930	973	Nguyễn Văn Tình	02/04/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
931	974	Nguyễn Văn Tình	07/01/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
932	975	Đinh Thị Lan Anh	29/12/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
933	976	Lê Bá Hiệp	25/05/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
934	977	Nguyễn Phương Thảo	15/09/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	

TT.	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
935	978	Đỗ Thành Long	20/10/2005	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
936	979	Đặng Văn Linh	20/05/2006	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
937	980	Ngô Thị Phương Anh	24/03/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
938	981	Nguyễn Tùng Lâm	16/03/2003	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
939	982	Phạm Xuân Thủy	04/01/2002	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
940	983	Lê Trung Hiếu	09/12/2005	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
941	984	Nguyễn Thị Ngọc Anh	04/09/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
942	985	Hà Tuấn Minh	25/02/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
943	986	Phạm Ngọc Kỳ	10/08/2003	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
944	987	Nguyễn Việt Anh	11/11/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
945	988	Phạm Quang Dũng	15/11/2006	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
946	989	Lê Văn Phương	27/12/2004	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
947	990	Nguyễn Phú Dũng	17/11/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
948	991	Nguyễn Khắc Cường	25/03/2006	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
949	992	Lữ Trọng Thịnh	20/11/2004	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
950	993	Dương Duy Khánh	31/10/2006	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
951	994	Nguyễn Trung Hiếu	26/08/2007	Nam	6340404	Quản trị kinh doanh	
952	995	Đỗ Thùy Giang	17/09/2006	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
953	996	Đinh Thị Thanh Thủy	26/09/2007	Nữ	6340404	Quản trị kinh doanh	
954	997	Lê Huy Thắng	13/06/2005	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
955	998	Trịnh Minh Quang	04/11/2004	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
956	999	Nguyễn Trung Chiến	21/01/2004	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
957	1000	Lê Thị Anh Lê	10/02/2006	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
958	1001	Lê Thị Yến Nhi	31/12/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
959	1002	Nguyễn Thị Giang	28/09/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
960	1003	Nguyễn Đức Hạnh	27/09/2002	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
961	1004	Quách Ngọc Doanh	14/04/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
962	1005	Bùi Gia Huệ	29/11/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
963	1006	Nguyễn Minh Sơn	28/12/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
964	1007	Phạm Bảo Long	06/03/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
965	1008	Nguyễn Thị Lan Phương	20/02/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
966	1009	Mạc Thị Minh Thu	12/02/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
967	1010	Nguyễn Thị Kim Ngân	01/11/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
968	1011	Nguyễn Đức Mạnh	05/05/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
969	1012	Đỗ Thị Vân Trúc	14/11/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
970	1013	Trần Anh Tuấn	13/05/2003	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
971	1014	Nguyễn Thị Thêm	21/08/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
972	1015	Nguyễn Hà Anh Thư	02/12/2006	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
973	1016	Lương Yến Nhi	29/09/2006	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
974	1017	Trần Đoàn Cẩm Ly	02/05/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
975	1018	Lê Khánh Linh	19/06/2006	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
976	1019	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	21/10/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
977	1020	Trần Văn Tiến	17/01/2003	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
978	1021	Nguyễn Thế Hoàng	02/10/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
979	1022	Nguyễn Khoa Ninh	22/11/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
980	1023	Hoàng Trí Dũng	21/12/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
981	1024	Nguyễn Thu Trang	02/08/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
982	1025	Nguyễn Chí Phương	24/05/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
983	1026	Nguyễn Thị Hồng Nhung	27/01/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
984	1027	Nguyễn Thị Như Yến	06/02/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
985	1028	Lê Hà Vi	10/08/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
986	1029	Lê Quang Sang	03/05/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
987	1030	Nguyễn Văn Đăng	17/01/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
988	1031	Nguyễn Thị Hằng	29/10/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
989	1032	Nguyễn Thị Phương Anh	01/08/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
990	1033	Nguyễn Như Quỳnh	14/01/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
991	1034	Âu Thanh Hậu	07/03/2005	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
992	1035	Quách Phương Duy	21/01/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
993	1036	Nguyễn Thị Vân Anh	09/03/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
994	1037	Nguyễn Ngọc Linh	17/09/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
995	1038	Lê Nguyễn Thanh Tâm	04/12/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
996	1039	Đỗ Thị Lan Anh	28/02/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
997	1040	Nguyễn Thị Bảo Yến	29/11/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
998	1041	Nguyễn Ngọc Mai	11/02/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
999	1042	Ngô Thị Quỳnh	12/01/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1000	1043	Vũ Phạm Anh Thư	28/05/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1001	1044	Kiều Anh Quân	26/04/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1002	1045	Nguyễn Thị Nhung	18/06/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1003	1046	Nguyễn Mạnh Linh	01/03/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1004	1047	Vũ Thị Huyền Tâm	15/09/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1005	1048	Hà Thị Minh Ánh	06/05/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1006	1049	Nguyễn Thị Thanh Thảo	04/05/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1007	1050	Vũ Hương Giang	29/10/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1008	1051	Nguyễn Thị Quyên	19/04/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1009	1052	Bùi Thuý Hằng	18/07/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1010	1053	Lê Phương Anh	27/06/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1011	1054	Trần Xuân Tùng	22/09/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1012	1055	Ngô Tiến Hùng	19/07/2005	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1013	1056	Nguyễn Tú Linh	11/10/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1014	1057	Trần Minh Ngọc	22/07/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1015	1058	Nguyễn Thị Minh Thư	25/03/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1016	1059	Bùi Thị Hiếu	03/12/2008	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1017	1060	Hà Quang Vãn	23/01/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1018	1061	Vũ Thị Cẩm Ly	11/09/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1019	1062	Nông Huệ Minh	10/09/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1020	1063	Nguyễn Trà My	31/05/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1021	1064	Hoàng Ngọc Trâm	17/05/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1022	1065	Lục Anh Tú	06/09/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1023	1066	Nguyễn Thị Lương Mỹ	08/06/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1024	1067	Trần Ngọc Quang	20/08/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1025	1068	Trịnh Thị Thu Hương	29/04/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1026	1069	Phùng Thị Thuý Linh	04/07/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1027	1070	Nguyễn Trường An	21/02/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1028	1071	Trần Thị Kim Oanh	20/12/2006	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1029	1072	Lê Thị Phương Thảo	16/05/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1030	1073	Kiều Thị Kim Nhân	17/05/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1031	1074	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	09/04/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1032	1075	Nguyễn Thị Minh Ánh	05/10/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1033	1076	Trần Đức Mạnh	16/12/2006	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1034	1077	Hoàng Thị Chuyên	14/12/1999	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1035	1078	Trương Thu Hiền	27/06/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1036	1079	Nguyễn Hoàng Phương Anh	22/08/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1037	1080	Nguyễn Vũ Quang Minh	23/06/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1038	1081	Nguyễn Thị Thi	24/01/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1039	1082	Nguyễn Hữu Thắng	20/07/2005	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1040	1083	Dương Thị Thiết	24/01/2006	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1041	1084	Lê Thị Hồng Ngọc	04/06/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1042	1085	Bùi Phạm Quỳnh Anh	12/07/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1043	1086	Phan Quốc Học	17/10/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1044	1087	Nguyễn Ngọc Duy	03/01/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1045	1088	Ngô Quang Anh	25/02/2004	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1046	1089	Trần Phương Linh	27/07/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1047	1090	Phan Văn Kiên	14/06/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1048	1091	Phan Nguyễn Thảo Nguyên	09/01/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1049	1092	Trịnh Huyền Trang	29/09/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1050	1093	Nguyễn Mai Hiền Anh	26/08/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1051	1094	Dương Thị Huệ	20/10/2005	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1052	1095	Phạm Anh Toàn	24/09/2006	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1053	1096	Nguyễn Phương Linh	30/06/2007	Nữ	6810201	Quản trị khách sạn	
1054	1097	Nguyễn Văn Nhật	20/08/2004	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1055	1098	Nguyễn Hữu Kiên	28/10/2007	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1056	1099	Đặng Khánh Vinh	23/12/2006	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1057	1100	Phạm Long Phúc	21/11/2004	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1058	1101	Nguyễn Quốc Việt	01/10/2004	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1059	2053	Đặng Trương Hoàng Long	16/04/2000	Nam	6810201	Quản trị khách sạn	
1060	1102	Nguyễn Thị Ánh Chung	17/02/2007	Nữ	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1061	1103	Lê Minh Hiếu	03/02/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1062	1104	Phạm Công Nghĩa	24/09/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1063	1105	Dương Vũ Diệu Huyền	26/10/2007	Nữ	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1064	1106	Lương Tú Quyên	28/12/2007	Nữ	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1065	1107	Trần Duy Anh	14/10/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1066	1108	Trần Bùi Anh Đức	30/06/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1067	1109	Hoàng Mai Trang	07/12/2007	Nữ	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1068	1110	Nguyễn Đức Anh	27/07/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1069	1111	Đỗ Thị Hồng	22/04/2007	Nữ	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1070	1112	Phạm Minh Đức	10/07/2004	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1071	1113	Nguyễn Hồng Quang	10/11/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1072	1114	Hà Văn Kế	11/04/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1073	1115	Mai Quốc Hưng	13/06/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1074	1116	Nguyễn Phương Linh	22/04/2007	Nữ	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1075	1117	Nghiêm Xuân Tiến	09/06/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1076	1118	Phạm Tiến Dũng	20/04/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1077	1119	Đỗ Hồng Quyên	23/05/2007	Nữ	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1078	1120	Lương Anh Tuấn	03/06/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1079	1121	Đinh Bùi Huy Hoàng	29/10/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1080	1122	Trần Sỹ Minh	23/01/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1081	1123	Đoàn Quốc Huy	03/02/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1082	1124	Nguyễn Ngọc Toàn	20/11/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1083	1125	Hồ Sỹ Hùng	11/12/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1084	1126	Trần Thị Na	30/06/2007	Nữ	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1085	1127	Nguyễn Phương Nam	06/12/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1086	1128	Nguyễn Trọng Phương Duy	26/07/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1087	1129	Nguyễn Anh Tuấn	17/03/2006	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1088	1130	Nguyễn Trà My	20/11/2007	Nữ	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1089	1131	Nguyễn Đức Hiệp	04/05/2007	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1090	1132	Nguyễn Hữu Hùng	08/08/2004	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1091	1133	Phạm Mạnh Cường	09/05/2003	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1092	2052	Phạm Mạnh Hùng	09/05/2003	Nam	6220211	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	
1093	1134	Trần Thanh Trúc	21/08/2006	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1094	1135	Vũ Xuân Mai	25/04/2004	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1095	1136	Nguyễn Ngọc Linh	13/01/2005	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1096	1137	Nguyễn Tấn Dũng	13/12/2007	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1097	1138	Trần Thị Thúy Bình	03/05/2007	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1098	1139	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	11/11/2006	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1099	1140	Nguyễn Chí Cường	06/06/2006	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1100	1141	Chánh Thị Linh	20/02/2006	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1101	1142	Lê Hoàng Việt	13/08/2007	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1102	1143	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	28/12/2007	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1103	1144	Lê Thu Phương	13/10/2007	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1104	1145	Nông Quang Huy	20/09/2007	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1105	1146	Phạm Thuý An	06/04/2007	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1106	1147	Nguyễn Kim Ngân	30/07/2007	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1107	1148	Nguyễn Thị Phương Linh	24/05/2007	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1108	1149	Phạm Hà Linh	21/11/2007	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1109	1150	Nguyễn Hữu Danh	14/11/2007	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1110	1151	Lãnh Thế Minh	22/10/2006	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1111	1152	Vũ Thị Trà My	19/05/2007	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1112	1153	Trần Thị Thu Hoà	05/12/2007	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1113	1154	Nguyễn Văn Hoàng	31/08/2003	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1114	1155	Nguyễn Hữu Thanh	09/12/2007	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1115	1156	Phan Tuấn Tú	14/03/2007	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1116	1157	Đặng Thị Thuý Hường	11/04/2007	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1117	1158	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	26/12/2007	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1118	1159	Trần Ngọc Anh	02/09/2007	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1119	1160	Hà Thị Trang Huyền	14/09/2007	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1120	1161	Lê Kim Anh	27/04/2006	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1121	1162	Hà Văn Thuận	24/06/2007	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1122	1163	Nguyễn Thị An	24/04/2000	Nữ	6220206	Tiếng Anh	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1123	1164	Hoàng Thị Diễm Hằng	29/03/2007	Nữ	6220206	Tiếng Anh	
1124	1165	Phạm Khánh Hưng	17/09/2007	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1125	1166	Phan Minh Quân	24/12/2007	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1126	1167	Cao Bá Đại	06/02/2007	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1127	1168	Phạm Thanh Cường	12/12/2007	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1128	1169	Phan Ngọc Nam	09/04/2007	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1129	1170	Lê Xuân Nam	02/02/2007	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1130	1171	Hoàng Đức Anh	09/09/2005	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1131	1172	Đỗ Quốc Cường	14/02/2005	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1132	1173	Nguyễn Mạnh Ngọc	01/06/2007	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1133	1174	Tăng Đình Đức Anh	02/07/2007	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1134	1175	Bùi Tiến Nguyễn	17/07/2004	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1135	1176	Nguyễn Đức Thuận	30/12/2005	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1136	1177	Nguyễn Quang Bảo	07/06/2005	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1137	2056	Nguyễn Thủ Nam	12/10/2007	Nam	6220206	Tiếng Anh	
1138	1896	Nguyễn Hà Linh	25/11/2004	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1139	1897	Trần Nguyễn Vàng Anh	07/08/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1140	1898	Nguyễn Hải Yến	30/11/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1141	1899	Lương Thị Uyển Nhi	31/03/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1142	1900	Nguyễn Thị Thu Hiền	22/06/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1143	1901	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	28/03/2005	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1144	1902	Nguyễn Thị Thùy Trang	13/01/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1145	1903	Nguyễn Quang Huy	13/09/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1146	1904	Phan Thị Ngọc Mai	13/08/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1147	1905	Phí Cao Lãnh	27/08/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1148	1906	Bùi Thị Hà	11/11/2005	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1149	1907	Trần Thị Hồng Ngọc	26/11/2006	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1150	1908	Nguyễn Thị Huyền Trang	23/04/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1151	1909	Nguyễn Thị Huyền	18/09/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1152	1910	Khổng Văn Nam	25/11/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1153	1911	Nguyễn Thanh Thuý	08/07/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1154	1912	Nguyễn Tùng Dương	08/05/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1155	1913	Vũ Bích Hương	14/03/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1156	1914	Nguyễn Thị Phụng	12/07/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1157	1915	Đặng Phương Linh	10/08/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1158	1916	Thân Thị Thanh Tâm	17/06/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1159	1917	Trần Thu Hương	09/11/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1160	1918	Lê Huyền Trang	26/09/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1161	1919	Nguyễn Thị Yến Nhi	31/05/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1162	1920	Vi Thị Dịu	16/10/2006	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1163	1921	Lương Yến Chi	24/10/2006	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1164	1922	Chu Thị Phương Ngân	10/08/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1165	1923	Nguyễn Thị Kim Huệ	05/03/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1166	1924	Nguyễn Ngọc Mai	09/08/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1167	1925	Nguyễn Minh Thuý	22/01/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1168	1926	Trần Đức Lộc	15/05/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1169	1927	Vũ Phương Uyên	08/09/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1170	1928	Nguyễn Thị Phương	16/03/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1171	1929	Quách Minh Quân	25/10/2002	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1172	1930	Nguyễn Thị Thu	27/11/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1173	1931	Nguyễn Văn Ngọc	19/01/2006	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1174	1932	Nguyễn Tiến Sang	08/11/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1175	1933	Nguyễn Tiến Đạt	26/02/2005	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1176	1934	Hoàng Thị Thu Hằng	28/10/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1177	1935	Nguyễn Thị Thu Hoài	23/03/2006	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1178	1936	Nguyễn Duy Dương	03/05/2005	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1179	1937	Nguyễn Văn Hùng	18/10/2006	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1180	1938	Nghiêm Đình Tiến	28/03/2006	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1181	1939	Nguyễn Ngọc Linh	08/11/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1182	1940	Phạm Hồng Nhung	14/04/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1183	1941	Đặng Như Quỳnh	30/04/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1184	1942	Nguyễn Văn Chiến	27/09/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1185	1943	Lê Đặng Nhật Sang	31/01/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1186	1944	Mai Ngọc Đạt	01/05/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1187	1945	Bùi Hoàng Sơn	15/08/2003	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1188	1946	Nguyễn Văn Minh Quân	01/10/2006	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1189	1947	Bùi Thị Kim Oanh	17/06/2006	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1190	1948	Vũ Việt Đức	03/03/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1191	1949	Nguyễn Văn Nhật	01/09/2004	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1192	1950	Trần Thị Khánh Huyền	14/04/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1193	1951	Nguyễn Đức Hậu	04/11/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1194	1952	Bùi Đức Duy	10/06/2004	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1195	1953	Nguyễn Anh Tuấn	23/04/2005	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1196	1954	Bùi Văn Hiền	02/02/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1197	1955	Khuất Văn Tiến Dũng	27/09/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1198	1956	Lương Trọng Mạnh	01/03/2003	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1199	1957	Hoàng Danh Hiếu	26/05/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1200	1958	Nguyễn Văn Khuyến	07/04/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1201	1959	Nguyễn Thị Trà My	23/10/2005	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1202	1960	Hạ Tiến Giang	25/02/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1203	1961	Nguyễn Đình Đức	06/10/2006	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1204	1962	Hoàng Đình Lương	11/11/2005	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1205	1963	Trần Công Thắng	12/06/2004	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1206	1964	Phan Kim Cương	09/07/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1207	1965	Hạ Quốc Khiên	03/09/2004	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1208	1966	Phạm Phương Anh	12/02/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1209	1967	Trần Phương Nam	30/12/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1210	1968	Đồng Duy Phong	04/08/2006	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1211	1969	Lê Xuân Long	21/11/2004	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1212	1970	Phùng Hữu Lâm	21/05/2005	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1213	1971	Nguyễn Minh Huy	02/12/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1214	1972	Trần Nguyễn Khánh Chi	14/09/2005	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1215	1973	Nguyễn Thái Hùng	02/06/2005	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1216	1974	Nguyễn Việt Tiến	08/11/2006	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1217	2025	Phan Tuấn Minh	06/02/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1218	2026	Vũ Xuân Lộc	26/12/2003	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1219	2027	Cao Thị Hương Giang	09/03/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1220	2028	Nguyễn Xuân Tuyền	10/08/2003	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1221	2029	Trần Hữu Hoàng	11/12/2005	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1222	2030	Hoàng Nghĩa Vinh	12/10/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1223	2031	Nguyễn Hoàng Anh	23/05/2004	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1224	2032	Nguyễn Hoàng Kim	15/06/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1225	2033	Trần Minh Ánh	03/02/2006	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1226	2034	Nguyễn Quang Mạnh	14/12/2005	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1227	2035	Phùng Thị Hoài An	21/07/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1228	2036	Phạm Thị Minh Hậu	16/09/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1229	2037	Nguyễn Thị Yến Nhi	30/07/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1230	2038	Nguyễn Thị Hạnh	12/11/2007	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1231	2039	Phan Quyền Anh	16/08/2006	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1232	2040	Cao Quang Nhật Anh	27/02/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1233	2041	Hồ Thành Đạt	02/03/2006	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1234	2042	Nguyễn Anh Tài	18/06/2002	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1235	2043	Phạm Anh Phước	27/06/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1236	2044	Đinh Minh Quang	18/02/2003	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1237	2045	Phạm Vũ Nhật Oanh	04/01/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1238	2046	Phạm Ngọc Tâm	03/02/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1239	2047	Trần Ngọc Giao	07/01/2007	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1240	2048	Cao Thị Ánh Dương	14/04/2004	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1241	2049	Phan Thị Diệu Hương	23/08/2006	Nữ	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1242	2050	Đậu Xuân Nguyên	17/04/2006	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1243	2051	Trần Như Hoạt	13/03/2006	Nam	6220211	Tiếng Hàn Quốc	
1244	1522	Nguyễn Ninh Dương	28/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1245	1523	Hoàng Thị Huyền Trang	21/06/2001	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1246	1524	Lê Thị Vân Anh	09/08/2004	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1247	1525	Đào Văn Thọ	25/10/2005	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1248	1526	Lê Quang Minh	05/07/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1249	1527	Nguyễn Thanh Nhân	16/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1250	1528	Đặng Văn Khiêm	03/05/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1251	1529	Chèo Khánh Hương	07/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1252	1530	Nguyễn Hương Giang	03/11/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1253	1531	Nguyễn Thị Phương Thảo	01/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1254	1532	Trần Thị Thuỳ Linh	27/11/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1255	1533	Đoàn Thị Thanh Hải	13/02/2003	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1256	1534	Chu Tuấn Vũ	02/07/2006	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1257	1535	Đinh Công Tú	04/01/2003	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1258	1536	Nguyễn Thị Bích Ngọc	16/06/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1259	1537	Tạ Thị Kim Yến	08/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1260	1538	Bùi Thị Yến Nhi	02/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1261	1539	Ngô Phương Thảo	15/09/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1262	1540	Phạm Như Anh	25/10/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1263	1541	Hoàng Thị Trúc Quỳnh	11/12/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1264	1542	Đặng Văn Hiệp	20/01/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1265	1543	Hoàng Văn Quyền	16/12/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1266	1544	Trần Minh Thu	05/08/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1267	1545	Phạm Hà Vi	12/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1268	1546	Nguyễn Phương Linh	06/03/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1269	1547	Nguyễn Thị Hương Giang	11/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1270	1548	Vũ Thị Mai	17/10/2004	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1271	1549	Nguyễn Văn Nam	31/01/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1272	1550	Ngô Văn Trọng	25/05/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1273	1551	Nguyễn Văn Thịnh	22/11/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1274	1552	Nguyễn Thị Phương Anh	17/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1275	1553	Nhữ Minh Hiếu	07/09/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1276	1554	Đinh Ngọc Trinh	29/07/2005	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1277	1555	Nguyễn Thị Yến Sương	22/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1278	1556	Lê Thị Thắm	19/10/2004	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1279	1557	Nguyễn Hà Vi	07/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1280	1558	Văn Thị Thanh Hiền	06/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1281	1559	Phan Thị Quỳnh Anh	29/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1282	1560	Lưu Ngọc Huyền	20/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1283	1561	Đỗ Thảo Ngân	28/06/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1284	1562	Nguyễn Thị Như Quỳnh	29/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1285	1563	Nguyễn Hà Hải Đăng	21/11/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1286	1564	Lê Thị Kim Ngân	26/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1287	1565	Lê Thị Phương	03/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1288	1566	Vũ Thị Hồng Luyến	31/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1289	1567	Lê Thị Thúy	01/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1290	1568	Bùi Anh Đức	15/07/2006	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1291	1569	Hoàng Thị Lương	28/09/2004	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1292	1570	Nguyễn Văn Hiếu	10/12/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1293	1571	Lê Thị Bích Ngọc	17/07/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1294	1572	Hoàng Xuân Hiệp	21/04/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1295	1573	Nguyễn Thị Thu	25/12/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1296	1574	Bùi Thị Hà Phương	18/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1297	1575	Nguyễn Thị Hà Ly	17/09/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1298	1576	Nguyễn Như Quỳnh	20/03/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1299	1577	Nguyễn Thị Hoài Linh	13/10/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1300	1578	Bùi Thúy Nga	05/11/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1301	1579	Nguyễn Văn Huy	26/10/2001	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1302	1580	Vi Hữu Đạt	27/05/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1303	1581	Đỗ Hải Vân	19/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1304	1582	Lý Lương Thái Bảo	23/01/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1305	1583	Dương Thị Hà	27/03/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1306	1584	Bùi Thị Thu Trang	01/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1307	1585	Lăng Nhật Quang Cảnh	16/04/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1308	1586	Phạm Ngọc Mỹ	04/06/2004	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1309	1587	Nguyễn Như Tình	27/02/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1310	1588	Hoàng Thị Thanh Hà	29/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1311	1589	Dương Quỳnh Như	11/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1312	1590	Hoàng Thị Thuỳ Trang	14/07/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1313	1591	Hà Thị Thuỳ	08/11/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1314	1592	Hà Thị Thanh Thiết	29/02/2004	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1315	1593	Nguyễn Thị Quế	24/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1316	1594	Nguyễn Thị Trà	08/09/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1317	1595	Nguyễn Thuỳ Trang	17/08/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1318	1596	Trần Thị Huế	08/03/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1319	1597	Lâm Thị Lưu Ly	28/09/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1320	1598	Lê Thị Thu Huyền	24/06/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1321	1599	Tổng Thị Thanh Hiền	20/06/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1322	1600	Trần Phạm Thị Quyên	02/08/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1323	1601	Hoàng Thị Thu Huyền	25/10/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1324	1602	Hà Kim Bắc	28/10/2006	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1325	1603	La Trung Dũng	12/02/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1326	1604	Vũ Văn Dương	25/05/2006	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1327	1605	Trương Thu Huyền	01/06/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1328	1606	Đỗ Thị Ngân	19/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1329	1607	Trần Thị Thanh Kim Huệ	05/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1330	1608	Nguyễn Thuỳ Linh	14/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1331	1609	Nguyễn Thị Ngọc Ninh	20/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1332	1610	Nguyễn Thảo Phương	12/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1333	1611	Phạm Nguyễn Thuý Nga	14/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1334	1612	Vũ Mỹ Duyên	30/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1335	1613	Hà Đức Chung	11/06/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1336	1614	Vũ Thị Nhân	13/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1337	1615	Bùi Thị Khánh Hoà	29/03/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1338	1616	Đinh Thị Bảo Hân	06/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1339	1617	Phùng Thị Vân Anh	06/03/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1340	1618	Lê Thị Kim Huệ	31/08/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1341	1619	Nguyễn Thị Hằng Nga	11/10/2004	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1342	1620	Nguyễn Thị Hoài Thương	10/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1343	1621	Hoàng Hồng Thảo	15/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1344	1622	Đoàn Thảo Quyên	20/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1345	1623	Vũ Thị Bích Ngọc	24/01/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1346	1624	Lê Thị Quỳnh Chi	03/12/2004	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1347	1625	Lò Sinh Cung	20/07/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1348	1626	Đặng Cẩm Tú	03/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1349	1627	Nguyễn Phương Anh	13/06/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1350	1628	Nguyễn Thị Thanh Vân	17/02/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1351	1629	Nguyễn Thu Trang	22/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1352	1630	Trần Thị Hiền Lương	22/08/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1353	1631	Nguyễn Thị Thuý	15/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1354	1632	Đỗ Phương Uyên	02/09/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1355	1633	Hà Thị Phương Dung	21/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1356	1634	Nguyễn Thị Thu Thảo	17/11/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1357	1635	Nguyễn Văn Quyết	01/08/2006	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1358	1636	Lê Hữu Tuấn	28/02/2003	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1359	1637	Nguyễn Hồng Anh	29/08/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1360	1638	Nguyễn Thuỳ Dương	01/10/2004	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1361	1639	Đinh Hoài Phương	27/11/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1362	1640	Nguyễn Thị Thu Phương	17/08/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1363	1641	Vũ Thị Vân Anh	03/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1364	1642	Nguyễn Phương Anh	03/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1365	1643	Đào Thị Hải Yến	30/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1366	1644	Nguyễn Phương Quỳnh	25/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1367	1645	Mai Như Quỳnh	01/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1368	1646	Phản Mỹ Sun	17/02/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1369	1647	Quách Thị Như Quỳnh	19/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1370	1648	Nguyễn Thị Thanh Hải	22/07/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1371	1649	Đỗ Thị Minh Phương	22/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1372	1650	Đặng Thị Thu Phương	22/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1373	1651	Nguyễn Thị Yến	29/10/2004	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1374	1652	Ngô Cẩm Ly	04/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1375	1653	Phạm Hữu Công Vinh	11/06/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1376	1654	Nguyễn Đức Bình	03/09/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1377	1655	Nguyễn Năng Hồng	06/02/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1378	1656	Nguyễn Thị Trà My	07/06/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1379	1657	Nguyễn Linh Nhung	29/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1380	1658	Kiều Duy Khánh	27/03/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1381	1659	Lê Thị Thanh Châm	23/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1382	1660	Nguyễn Mỹ Lệ	29/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1383	1661	Nguyễn Văn Hậu	17/10/2006	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1384	1662	Nguyễn Thu Huyền	06/08/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1385	1663	Đào Quang Vinh	12/11/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1386	1664	Lê Đình Phương	01/10/2005	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1387	1665	Đặng Huyền Trang	24/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1388	1666	Trần Thu Huyền	23/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1389	1667	Nguyễn Phương Thảo	29/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1390	1668	Nguyễn Thu Quỳnh	18/08/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1391	1669	Đào Đức Phúc	02/01/2006	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1392	1670	Nguyễn Thị Thu Mỹ	10/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1393	1671	Tạ Trần Phụng Nhi	05/02/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1394	1672	Phan Anh Tuấn	24/12/2005	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1395	1673	Hoàng Ánh Tuyết	13/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1396	1674	Trần Thị Nguyên	09/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1397	1675	Nguyễn Thị Minh Huyền	27/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1398	1676	Trần Thị Thùy Linh	08/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1399	1677	Đinh Thị Kim Anh	16/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1400	1678	Khuất Nguyệt Hoa	17/09/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1401	1679	Trần Văn Quân	03/10/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1402	1680	Phan Tâm Đoan	18/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1403	1681	Vũ Thị Hồng Ngọc	01/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1404	1682	Hà Thanh Huyền	01/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1405	1683	Nguyễn Thị Hoà	25/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1406	1684	Nguyễn Thị Hà	06/02/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1407	1685	Nguyễn Hương Giang	11/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1408	1686	Phạm Thị Khánh Ly	19/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1409	1687	Nguyễn Thị Thu Hằng	30/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1410	1688	Hoàng Nhật Ánh	08/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1411	1689	Lê Gia Bảo	29/07/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1412	1690	Nguyễn Lê Lan Anh	21/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1413	1691	Đặng Yến Nhi	10/06/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1414	1692	Hà Yến Nhi	28/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1415	1693	Đỗ Thị Thanh Thúy	06/02/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1416	1694	Đinh Thị Hải Phượng	01/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1417	1695	Nguyễn Thị Nhật Vy	09/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1418	1696	Trần Hải Yến	29/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1419	1697	Nguyễn Thu Trang	07/06/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1420	1698	Nguyễn Thị Hồng Nhung	26/03/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1421	1699	Vũ Thị Minh Huệ	25/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1422	1700	Nguyễn Thị Hằng	07/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1423	1701	Trần Thị Viên	24/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1424	1702	Vũ Thị Thanh Vân	10/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1425	1703	Trần Thị Hiền Thực	11/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1426	1704	Đỗ Thị Thanh Loan	04/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1427	1705	Vũ Thị Minh Nhẫn	14/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1428	1706	Lê Thị Thuý Dung	01/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1429	1707	Nguyễn Quỳnh Anh	14/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1430	1708	Hoàng Thị Thúy	03/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1431	1709	Dương Thị Huyền Trang	21/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1432	1710	Lê Thị Nhớ	26/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1433	1711	Ngân Lệ Thùy	13/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1434	1712	Phạm Thị Nhung	06/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1435	1713	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	26/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1436	1714	Đỗ Thị Thanh Vân	25/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1437	1715	Đỗ Thị Vân Anh	27/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1438	1716	Đầu Thị Thuý Trang	04/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1439	1717	Nguyễn Thị Hải	24/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1440	1718	Phạm Bích Ngọc	29/03/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1441	1719	Nguyễn Hoàng Yến	20/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1442	1720	Đỗ Thị Thanh Huyền	25/06/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1443	1721	Phùng Thị Ánh	09/08/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1444	1722	Nguyễn Thị Thu Trang	27/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1445	1723	Ninh Thị Trang	08/03/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1446	1724	Cần Thị Hoa Phượng	28/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1447	1725	Trần Hoài Thương	31/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1448	1726	Nguyễn Thị Hoa	31/08/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1449	1727	Nguyễn Thị Yến Nhi	02/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1450	1728	Chu Phương Huyền	08/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1451	1729	Đỗ Ngọc Anh	27/09/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1452	1730	Tạ Liên Thanh	29/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1453	1731	Đỗ Thanh Vân	24/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1454	1732	Hoàng Thị Mai Chi	04/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1455	1733	Nguyễn Mai Linh	05/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1456	1734	Nguyễn Văn Phúc	08/05/2004	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1457	1735	Lưu Thị Mỹ Duyên	21/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1458	1736	Nguyễn Như An	09/12/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1459	1737	Nguyễn Minh Chánh	13/03/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1460	1738	Vũ Thị Dịu	02/02/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1461	1739	Đào Thị Thư	17/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1462	1740	Đặng Hoàng Sơn	18/06/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1463	1741	Lăng Văn Duy	26/09/2005	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1464	1742	Nguyễn Minh Ngọc	21/12/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1465	1743	Phạm Như Quỳnh	24/07/2004	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1466	1744	Phạm Minh Thủy	26/02/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1467	1745	Đặng Thủy Linh	12/09/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1468	1746	Khổng Mạnh Hiếu	16/01/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1469	1747	Đỗ Thủy Dương	07/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1470	1748	Nguyễn Thị Kim Chi	27/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1471	1749	Nguyễn Thị Ngọc Thư	28/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1472	1750	Nguyễn Thị Thủy Linh	11/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1473	1751	Nguyễn Thị Nhung	17/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1474	1752	Tạ Thị Kiều Oanh	23/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1475	1753	Vũ Phạm Hoài Phương	05/08/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1476	1754	Hoàng Minh Đức	02/06/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1477	1755	Vương Nhật Ánh	14/03/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1478	1756	Nguyễn Thị Dung	16/02/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1479	1757	Nguyễn Thị Ngân	20/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1480	1758	Đặng Diệu Hương	16/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1481	1759	Uông Văn Phúc	27/05/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1482	1760	Bùi Thiện Hứa Duynh	27/11/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1483	1761	Nguy Phương Bắc	10/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1484	1762	Phạm Thị Phương Liên	20/01/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1485	1763	Nguyễn Thu An	29/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1486	1764	Lê Thị Hằng	12/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1487	1765	Sùng Thị Súa	14/08/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1488	1766	Nguyễn Anh Hải Giao	04/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1489	1767	Nguyễn Thiên Kim	21/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1490	1768	Nguyễn Quang Huy	07/07/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1491	1769	Nguyễn Quốc Khánh	02/09/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1492	1770	Hoàng Phương Anh	14/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1493	1771	Nguyễn Thị Thu Phương	24/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1494	1772	Nguyễn Phương Linh	23/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1495	1773	Vũ Văn Đạt	22/03/2006	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1496	1774	Nguyễn Văn Anh	01/11/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1497	1775	Lê Thị Quyên	26/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1498	1776	Tổng Thị Thắm	29/08/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1499	1777	Vũ Thị Ngọc Ánh	04/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1500	1778	Nguyễn Hoài Linh	11/02/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1501	1779	Nguyễn Thu Phương Loan	31/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1502	1780	Phan Huyền Thương	08/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1503	1781	Nguyễn Bích Thủy	10/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1504	1782	Lê Thị Huyền	18/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1505	1783	Bùi Thị Minh Anh	01/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1506	1784	Bùi Thị Minh Ánh	01/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1507	1785	Lê Thị Ngọc Ánh	30/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1508	1786	Nguyễn Yến Nhi	01/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1509	1787	Nguyễn Thị Diệu Linh	14/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1510	1788	Vũ Thị Dịu	12/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1511	1789	Trần Thị Lan	14/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1512	1790	Lê Thị Hiền	06/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1513	1791	Nguyễn Thị Hoài Thương	11/04/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1514	1792	Trịnh Công Tài	13/03/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1515	1793	Bùi Quang Huy	01/02/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1516	1794	Đinh Thị Huyền	11/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1517	1795	Nguyễn Hà Linh	19/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1518	1796	Trần Quang Minh	01/12/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1519	1797	Hà Vi Thảo	12/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1520	1798	Nguyễn Minh Đức	30/05/2006	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1521	1799	Nguyễn Thị Linh Chi	18/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1522	1800	Nguyễn Thị Khả Doanh	14/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1523	1801	Phạm Thị Khánh Linh	07/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1524	1802	Lò Thị Trang	01/02/2004	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1525	1803	Phạm Hà Nguyên	12/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1526	1804	Nguyễn Thị Thuý Linh	16/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1527	1805	Nguyễn Thị Chung	23/05/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1528	1806	Đàm Bùi Huy Hoàng	07/10/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1529	1807	Trần Huy Hoàng	04/10/2006	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1530	1808	Đoàn Diệu Linh	16/08/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1531	1809	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	27/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1532	1810	Lỗ Thị Thảo My	16/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1533	1811	Ngô Thị Khánh	11/08/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1534	1812	Tạ Thị Ánh Tuyết	09/08/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1535	1813	Bùi Thị Bảo Trâm	16/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1536	1814	Đỗ Đức Nhật	26/07/2006	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1537	1815	Nguyễn Thị Thanh Huyền	02/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1538	1816	Lương Thị Thu Phương	05/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1539	1817	Mai Thị Ngọc Anh	05/01/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1540	1818	Đinh Thị Linh	06/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1541	1819	Nguyễn Phương Linh	23/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1542	1820	Đặng Thuý Linh	05/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1543	1821	Nguyễn Hồng Huệ	03/03/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1544	1822	Hoàng Thị Hương	30/11/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1545	1823	Phan Thị Bích Phượng	27/11/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1546	1824	Nguyễn Thị Linh Chi	18/08/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1547	1825	Nguyễn Thị Tổ Uyên	06/11/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1548	1826	Nguyễn Nhật Quang	14/10/2004	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1549	1827	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	25/08/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1550	1828	Lê Hoàng Anh	02/08/2006	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1551	1829	Nguyễn Quang Minh	16/01/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1552	1830	Nguyễn Hoàng Thủy Tiên	15/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1553	1831	Nguyễn Thị Tường Vy	19/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1554	1832	Đào Thị Ngọc Ánh	28/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1555	1833	Nguyễn Thị Thu Trang	20/12/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1556	1834	Nguyễn Dương Thanh Trúc	09/02/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1557	1835	Nguyễn Thị Hoan	06/09/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1558	1836	Ngô Yến Nhi	15/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1559	1837	Hoàng Thị Thuý Trà	10/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1560	1838	Hoàng Thị Ngọc Lan	01/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1561	1839	Lê Thị Huyền	18/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1562	1840	Nghiêm Thị Thanh Ngân	08/02/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1563	1841	Lê Văn Thịnh	06/06/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1564	1842	Lương Ngọc Anh	16/11/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1565	1843	Phan Thị Thuý Trang	04/06/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1566	1844	Hoàng Lệ Quyên	27/12/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1567	1845	Trần Thị Ninh	04/07/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1568	1846	Mai Linh Giang	05/02/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1569	1847	Đào Thị Thu Hà	14/05/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1570	1848	Nguyễn Thị Mai Trang	22/09/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1571	1849	Đỗ Thị Thu	01/08/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1572	1850	Phan Thị Huyền Trang	02/03/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1573	1851	Phùng Ánh Tuyền	14/11/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1574	1852	Lê Thị Thu	30/03/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1575	1853	Nguyễn Thị Vân Anh	12/07/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1576	1854	Hoàng Thị Thuý Dung	25/07/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1577	1855	Đinh Thị Thu Huyền	24/10/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1578	1856	Lò Thị Thắm	16/02/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1579	1857	Trần Duy Mạnh	26/02/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1580	1858	Đỗ Khánh Ly	22/08/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1581	1859	Trần Thị Hoa	09/06/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1582	1860	Trần Thị Thu Hương	14/02/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1583	1861	Trần Thị Ngọc Ánh	21/03/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1584	1862	Đồng Thị Trang	27/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1585	1863	Trần Thị Huyền Diệp	30/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1586	1864	Kiều Thị Minh Thuận	25/02/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1587	1865	Trần Thị Phương Anh	31/03/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1588	1866	Đoàn Mai Thanh	09/01/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1589	1867	Tổng Thị Thuý Hằng	13/03/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1590	1868	Triệu Thị Thanh Huyền	23/04/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1591	1869	Dương Hồng Liên	21/10/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1592	1870	Trần Thị Hà Vi	01/01/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1593	1871	Hoàng Thị Giỏi	02/12/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1594	1872	Nguyễn Thị Hà Linh	13/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1595	1873	Trần Tiến Đạt	07/05/2006	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1596	1874	Hà Quang Huy	25/06/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1597	1875	Dương Mạnh Hùng	13/07/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1598	1876	Bùi Thị Phương Hoài	25/03/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1599	1877	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	30/06/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1600	1878	Hà Huyền My	28/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1601	1879	Bùi Thu Hà	09/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1602	1880	Vì Khánh Châu	07/06/2006	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1603	1881	Trần Thị Yên	07/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1604	1882	Phạm Thị Anh Thư	12/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1605	1883	Đỗ Thị Minh Hoàn	10/01/2005	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1606	1884	Phan Yến Nhi	25/06/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1607	1885	Nguyễn Bá Hải Nguyên	08/04/2006	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1608	1886	Quách Thành Long	11/07/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1609	1887	Đỗ Thị Ngân	22/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1610	1888	Nguyễn An Thái	24/05/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1611	1889	Nguyễn Thị Hoài Thương	12/11/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1612	1890	Giảng A Kiên	28/10/2007	Nam	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1613	1891	Nguyễn Thị Vân Anh	28/07/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1614	1892	Nguyễn Ngọc Tuyết Mi	19/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1615	1893	Phạm Hồng Nhung	26/10/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1616	1894	Hoàng Quỳnh Trang	16/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1617	1895	Vũ Thanh Tâm	14/04/2007	Nữ	6220209	Tiếng Trung Quốc	
1618	1303	Chu Anh Đức	18/10/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1619	1304	Bùi Anh Đài	04/03/2001	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1620	1305	Nguyễn Hải Anh	28/10/2001	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1621	1306	Doãn Tiến Sỹ	14/09/2005	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1622	1307	Lê Trần Hoàng Thao	30/08/2003	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1623	1308	Trần Việt Hoàng	24/02/2004	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1624	1309	Trần Thị Hoài Minh	06/04/2005	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1625	1310	Hoàng Đình Kiên	07/09/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1626	1311	Nguyễn Đức Trọng	26/05/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1627	1312	Nghiêm Minh Dương	25/12/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1628	1313	Nguyễn Trọng Việt	11/05/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1629	1314	Nguyễn Tiến Mạnh	19/11/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1630	1315	Lê Thị Thanh Dung	18/12/2006	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1631	1316	Quách Thị Huyền Trang	07/02/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1632	1317	Trần Anh Nhật	12/06/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1633	1318	Nguyễn Văn Chương	05/12/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1634	1319	Nguyễn Thị Thu Hằng	30/04/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1635	1320	Nguyễn Văn Mạnh	17/11/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1636	1321	Đỗ Minh Ngọc	17/06/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1637	1322	Lê Thị Hồng Liên	05/01/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1638	1323	Vũ Anh Tuấn	04/05/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1639	1324	Nguyễn Ngọc Triều	06/12/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1640	1325	Lê Anh Dũng	10/08/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1641	1326	Nguyễn Văn Trường	27/07/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1642	1327	Vũ Đình Linh	08/06/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1643	1328	Nguyễn Quỳnh Nga	26/10/2006	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1644	1329	Nguyễn Nhật Linh	13/03/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1645	1330	Hoàng Trung Kiên	28/08/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1646	1331	Đỗ Xuân Duy	06/06/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1647	1332	Nguyễn Văn Anh	07/10/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1648	1333	Nguyễn Văn Thái	27/12/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1649	1334	Phùng Ánh Ngọc	18/10/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1650	1335	Ngô Văn An	22/12/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1651	1336	Nguyễn Ngọc Duy	25/03/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1652	1337	Nguyễn Quang Huy	31/08/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1653	1338	Nguyễn Việt Anh	19/06/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1654	1339	Nguyễn Thị Hằng	13/01/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1655	1340	Lê Quang Thành	20/11/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1656	1341	Nguyễn Mạnh Nguyên	20/08/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1657	1342	Nguyễn Xuân Vinh	03/12/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1658	1343	Ngô Thị Hậu	16/12/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1659	1344	Trần Đức Toàn	18/09/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1660	1345	Bùi Thị Lan Hương	12/03/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1661	1346	Nguyễn Huy Long	07/11/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1662	1347	Nguyễn Tiến Tài	31/05/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1663	1348	Nguyễn Thị Lan Anh	21/10/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1664	1349	Nguyễn Thu Hằng	29/03/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1665	1350	Lê Ngọc Hiệp	29/04/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1666	1351	Nguyễn Văn Tùng	13/10/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1667	1352	Đào Văn Nam	24/10/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1668	1353	Hoàng Quốc Việt	27/08/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1669	1354	Nguyễn Thị Hồng Thơm	01/01/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1670	1355	Nguyễn Quang Trường	13/05/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1671	1356	Lê Thế Hiếu	27/06/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1672	1357	Lê Văn Trí	25/05/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1673	1358	Nguyễn Thị Lan Anh	18/01/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1674	1359	Vũ Thị Hằng Nga	02/01/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1675	1360	Lê Hoàng Hiệp	09/07/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1676	1361	Lâm Bích Thuần	10/02/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1677	1362	Trần Đức Cường	27/08/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1678	1363	Nguyễn Tiến Công	22/05/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1679	1364	Nguyễn Tiến Đạt	28/04/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1680	1365	Nguyễn Xuân Tuấn	08/03/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1681	1366	Đỗ Văn Hợp	20/01/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1682	1367	Trịnh Thu Hoài	15/04/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1683	1368	Hà Văn Huy	22/07/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1684	1369	Vũ Thị Dung	02/02/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1685	1370	Hoàng Văn Vũ	03/08/2002	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1686	1371	Phạm Khánh Ly	05/12/2005	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1687	1372	Nguyễn Thị Xuân Mai	10/11/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1688	1373	Phạm Thị Nhung	02/03/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1689	1374	Lại Như Hoàng	10/05/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1690	1375	Vương Đình Phong	25/12/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1691	1376	Lê Thị Hương	08/05/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1692	1377	Lê Đức Thụy	21/11/2005	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1693	1378	Phùng Thị Phụng	16/05/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1694	1379	Nguyễn Tiến Dũng	05/10/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1695	1380	Nguyễn Phương Anh	01/12/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1696	1381	Dương Yến Linh	24/04/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1697	1382	Nguyễn Diễm Phước	02/06/2006	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1698	1383	Nguyễn Thị Thuý Nhài	20/11/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1699	1384	Bùi Thị Thanh Hiền	17/10/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1700	1385	Triệu Thị Vân Anh	06/08/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1701	1386	Phạm Thị Hồng	26/01/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1702	1387	Vũ Đoàn Đăng Dương	23/03/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1703	1388	Đỗ Thị Nga	06/12/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1704	1389	Nguyễn Đình Anh Tuấn	24/09/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1705	1390	Đinh Thị Thương	16/08/2006	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1706	1391	Phùng Minh Sơn	14/03/2004	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1707	1392	Lê Minh Quân	07/07/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1708	1393	Nguyễn Trung Dũng	18/09/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1709	1394	Hoàng Quốc Việt	23/09/2005	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1710	1395	Lăng Lê Phạm Hoàng Anh	22/05/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1711	1396	Mai Văn Ngọc	25/10/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1712	1397	Nguyễn Khắc Hiếu	13/05/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1713	1398	Nguyễn Thị Ngọc Anh	12/07/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1714	1399	Đặng Minh Tuấn	20/11/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1715	1400	Phạm Thị Phương Linh	23/07/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1716	1401	Đinh Văn Quang	25/06/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1717	1402	Nguyễn Đình Hoàng	25/04/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1718	1403	Đặng Thị Hằng	12/09/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1719	1404	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	23/01/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1720	1405	Đinh Thị Diễm Thủy	29/12/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1721	1406	Đào Thị Thanh Thúy	02/05/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1722	1407	Nguyễn Hữu Dương	03/07/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1723	1408	Nguyễn Thị Khánh Linh	29/11/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1724	1409	Nguyễn Xuân Tuấn Anh	09/06/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1725	1410	Nguyễn Thị Thắm	17/01/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1726	1411	Vũ Thị Hương Ly	02/08/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1727	1412	Nguyễn Bá Hanh	01/09/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1728	1413	Lê Nhật Nam	23/10/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1729	1414	Phạm Quang Lợi	17/12/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1730	1415	Lê Hoài Ly	03/07/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1731	1416	Hoàng Đức Thiện	01/04/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1732	1417	Vũ Quang Minh	06/08/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1733	1418	Lương Thế Vinh	28/10/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1734	1419	Lê Thanh Tân	15/01/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1735	1420	Đào Thu Hà	23/12/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1736	1421	Phùng Thị Thoa	09/09/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1737	1422	Đinh Thị Ánh Hồng	28/10/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1738	1423	Phuong Thị Thảo	08/07/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1739	1424	Nguyễn Việt Minh Thái	30/08/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1740	1425	Trần Khánh Vy	05/09/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1741	1426	Đặng Hùng Mạnh	05/05/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1742	1427	Lê Văn Quang	28/12/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1743	1428	Lương Thị Ngọc Anh	02/10/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1744	1429	Nguyễn Thị Ngọc Hào	31/01/2006	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1745	1430	Hà Anh Tuấn	18/07/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1746	1431	Phạm Anh Tài	23/01/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1747	1432	Phùng Khắc Nam	05/06/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1748	1433	Phùng Kim Đức	23/05/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1749	1434	Trần Thị Xuân Mai	17/09/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1750	1435	Nguyễn Khánh Huyền	03/09/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1751	1436	Trần Thị Quỳnh Hương	22/04/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1752	1437	Nguyễn Hoàng Hải	18/04/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1753	1438	Nguyễn Thị Lan Anh	13/06/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1754	1439	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	09/11/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1755	1440	Vũ Tâm Sùng	28/02/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1756	1441	Vũ Tuấn Thanh	03/06/2005	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1757	1442	Nguyễn Trần Ngọc Minh	06/11/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1758	1443	Nguyễn Chung Anh	28/05/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1759	1444	Bùi Duy Cương	05/03/2004	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1760	1445	Vũ Thị Hồng Hạnh	26/12/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1761	1446	Trần Công Minh	03/05/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1762	1447	Đỗ Công Hiếu	18/02/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1763	1448	Lê Minh Quân	27/04/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1764	1449	Nguyễn Thị Khánh Ly	09/11/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1765	1450	Nguyễn Thu Ngân	26/10/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1766	1451	Phùng Văn Anh	29/05/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1767	1452	Dương Thị Bảo Trâm	21/10/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1768	1453	Nguyễn Thị Diệu Châu	05/11/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1769	1454	Nguyễn Thị Ánh	12/08/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1770	1455	Đỗ Thị Vân Anh	18/09/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1771	1456	Phạm Thị Yến Nhi	21/09/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1772	1457	Bạch Công Nam	25/07/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1773	1458	Bùi Thị Kiều Oanh	28/07/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1774	1459	Đào Việt Gia Hiếu	20/07/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1775	1460	Phùng Văn Tuấn Anh	06/07/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1776	1461	Trần Lệ Chi	07/08/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1777	1462	Phạm Thị Thu Phương	24/07/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1778	1463	Đỗ Văn Hoà	27/12/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1779	1464	Hoàng Thanh Hà	29/09/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1780	1465	Vũ Thị Oanh	19/08/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1781	1466	Vũ Anh Tú	15/05/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1782	1467	Lê Xuân Lộc	21/10/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1783	1468	Nguyễn Thị Thu Trang	19/07/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1784	1469	Đặng Thuỳ Châm	18/07/2006	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1785	1470	Nguyễn Thu Phương	11/05/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1786	1471	Âu Dương Đông	24/07/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1787	1472	Mai Thị Hiên	02/09/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1788	1473	Lê Minh Tâm	26/09/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1789	1474	Nguyễn Minh Ngọc	13/01/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1790	1475	Phạm Minh Hải	26/12/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1791	1476	Lê Thị Ngọc Ánh	18/11/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1792	1477	Đặng Thị Hương Ly	29/10/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1793	1478	Nguyễn Văn Tú	01/06/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1794	1479	Trần Thị Khánh Huyền	12/12/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1795	1480	Phan Anh Thắng	26/10/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1796	1481	Triệu Văn Thuý	02/10/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1797	1482	Ngô Văn Chiến	16/04/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1798	1483	Phùng Văn Phúc	01/12/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1799	1484	Trần Thị Hương Trà	05/04/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1800	1485	Bùi Thành Lợi	16/04/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1801	1486	Phạm Trọng Khởi	05/11/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1802	1487	Nguyễn Thế Toàn	10/03/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1803	1488	Trần Thị Thanh Thuý	04/12/2003	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1804	1489	Nguyễn Trung Hiếu	17/02/2005	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1805	1490	Nguyễn Tuấn	28/06/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1806	1491	Bùi Mai Trang	09/07/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1807	1492	Bùi Quang Minh	05/10/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1808	1493	Đặng Tấn Đạt	30/09/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1809	1494	Đặng Minh Hiếu	18/11/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1810	1495	Phùng Thị Thuý Nga	15/07/2006	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1811	1496	Đặng Gia Hiếu	19/12/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1812	1497	Lê Đình Tuấn	19/01/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1813	1498	Nguyễn Hải Sơn	02/12/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1814	1499	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	27/04/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1815	1500	Trần Tấn Lộc	26/12/2005	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1816	1501	Ngô Quang Huy	29/01/2005	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1817	1502	Đồng Thu Nhung	16/10/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1818	1503	Nguyễn Trung Hiếu	28/06/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1819	1504	An Thị Hương	16/01/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1820	1505	Nguyễn Ngọc Linh	11/10/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1821	1506	Nguyễn Văn Doanh	26/03/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1822	1507	Trần Thị Linh	10/05/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1823	1508	Hồ Tuấn Anh	13/08/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1824	1509	Ngô Mai Hương	13/01/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1825	1510	Lê Thị Phương Thu	01/12/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1826	1511	Trần Anh Trung	21/10/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1827	1512	Nguyễn Phương Linh	08/03/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1828	1513	Phạm Bảo Duy	24/07/2003	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1829	1514	Nguyễn Tất Thành	12/02/2005	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1830	1515	Nguyễn Cao Hiếu	03/12/2006	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1831	1516	Nguyễn Văn Hùng	27/10/2005	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1832	1517	Hoàng Nguyễn Thuỳ Dương	13/12/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1833	1518	Nguyễn Hải Nam	09/04/2004	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1834	1519	Nguyễn Tiến Huy	01/01/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1835	1520	Kiều Thị Thu Hiền	27/12/2007	Nam	6340122	Thương mại điện tử	
1836	1521	Nguyễn Thị Khánh Linh	30/04/2007	Nữ	6340122	Thương mại điện tử	
1837	1178	Hồ Thị Súa	17/03/2005	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1838	1179	Chu Kim Liên	08/03/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1839	1180	Hoàng Phương Loan	22/07/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1840	1181	Dương Thị Phương Anh	19/04/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1841	1182	Cao Thị Trà My	17/05/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1842	1183	Hoàng Thị Hoài	08/08/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1843	1184	Nguyễn Đức Đạt	28/07/2006	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1844	1185	Nguyễn Văn Đạt	10/03/2004	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1845	1186	Hồ Sỹ Trường	12/01/2006	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1846	1187	Nguyễn Ngọc Ánh	23/11/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1847	1188	Ngô Khánh Ly	29/09/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1848	1189	Nguyễn Thạc Phong	14/08/2006	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1849	1190	Nguyễn Tiến Minh	17/04/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1850	1191	Trần Thị Thảo Anh	07/05/2006	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1851	1192	Đoàn Thị Thùy Linh	06/06/2006	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1852	1193	Nguyễn Hữu Thành	28/08/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1853	1194	Lê Hoàng Quân	23/08/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1854	1195	Nguyễn Kiều Trang	03/11/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1855	1196	Nguyễn Thị Minh Huyền	15/11/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1856	1197	Nguyễn Hương Giang	22/12/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1857	1198	Nguyễn Quang Minh	17/10/2006	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1858	1199	Phạm Cẩm Ly	11/06/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1859	1200	Đỗ Việt Cường	06/11/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1860	1201	Phùng Văn Huy	21/01/2006	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1861	1202	Hà Huy Thịnh	08/11/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1862	1203	Bùi Thị Nguyệt Anh	01/10/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1863	1204	Nguyễn Thị Hồng Vân	30/01/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1864	1205	Trương Mỹ Hoa	17/03/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1865	1206	Nguyễn Đức Duy	21/12/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1866	1207	Nguyễn Triệu Quỳnh Anh	23/07/2005	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1867	1208	Phạm Đỗ Thu Hà	23/05/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1868	1209	Đỗ Trường Giang	28/10/1996	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1869	1210	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	08/10/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1870	1211	Nguyễn Hoàng Phương Lin	09/03/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1871	1212	Phan Thị Hoàng Mai	02/11/2005	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1872	1213	Lò Thu Giang	16/01/2005	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1873	1214	Kiều Duy Nam	22/10/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1874	1215	Nguyễn Quang Hưng	04/12/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Ghi chú
1875	1216	Lê Thị Bích Ngọc	08/03/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1876	1217	Nguyễn Thị Diệu Huyền	24/08/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1877	1218	Cần Thị Huyền Trang	01/01/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1878	1219	Hà Thị Khánh Linh	26/11/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1879	1220	Lê Thu Hương	28/08/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1880	1221	Nguyễn Thị Trang	09/05/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1881	1222	Ngô Thị Anh Thư	06/04/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1882	1223	Nguyễn Yến Vy	28/10/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1883	1224	Lê Thị Thanh Huyền	06/12/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1884	1225	Nguyễn Phương Thúy	09/09/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1885	1226	Trần Khánh Ngọc	21/04/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1886	1227	Trần Khánh Linh	21/04/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1887	1228	Dương Tiến Đức	24/05/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1888	1229	Nguyễn Hoàng Nam	01/05/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1889	1230	Nguyễn Thị Hồng Mai	13/12/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1890	1231	Nguyễn Quỳnh Anh	21/02/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1891	1232	Phạm Huyền Trang	15/12/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1892	1233	Nguyễn Ngọc Diệp	02/08/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1893	1234	Vũ Châu Tường Vy	05/12/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1894	1235	Phạm Thị Thúy Liên	19/03/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1895	1236	Nguyễn Thị Khánh Quyên	09/04/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1896	1237	Nguyễn Viết Lâm	22/08/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1897	1238	Nguyễn Vũ Như Khánh	09/09/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1898	1239	Lê Phú Nam	30/05/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1899	1240	Phạm Hoàng Long	25/01/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1900	1241	Dương Trịnh Thị Huyền Tr	01/03/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1901	1242	Trịnh Thị Diệu Linh	12/07/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1902	1243	Nguyễn Phương Anh	07/04/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1903	1244	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	24/12/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1904	1245	Nguyễn Thị Kim Ngọc Yến	17/10/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1905	1246	Phạm Thị Ngọc Ánh	23/08/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1906	1247	Nguyễn Hải Linh	26/11/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1907	1248	Lê Đức Thiêm	25/11/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1908	1249	Phạm Thị Thu Huyền	21/09/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1909	1250	Tòng Hải Triều	27/02/2006	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1910	1251	Đào Khánh Linh	24/11/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1911	1252	Nguyễn Thành Duy	30/03/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1912	1253	Nguyễn Thị Yến Chi	07/11/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1913	1254	Bùi Xuân Đức	20/12/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1914	1255	Nguyễn Thị Thom	06/08/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1915	1256	Hoàng Ngọc Chiến	03/09/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1916	1257	Vũ Tuấn Anh	20/03/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1917	1258	Vũ Hiền Nhi	20/08/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1918	1259	Nguyễn Phương Linh	01/02/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1919	1260	Đoàn Đình Huy	26/01/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	

TT	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới Tính	Mã ngành	Ngành	Chú
1920	1261	Giang Phương Thảo	30/06/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1921	1262	Trần Thu Thảo	24/10/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1922	1263	Ngô Tú Anh	02/12/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1923	1264	Nguyễn Hải Yến	29/11/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1924	1265	Trần Quốc Tuấn	08/04/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1925	1266	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	08/10/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1926	1267	Hoàng Thùy Linh	06/12/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1927	1268	Nguyễn Ngọc Hà	22/08/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1928	1269	Nguyễn Phương Anh	27/05/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1929	1270	Nguyễn Hải Đức	01/05/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1930	1271	Vũ Phan Anh	13/08/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1931	1272	Hoàng Thanh Tú	25/07/2005	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1932	1273	Phan Thanh Tâm	07/05/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1933	1274	Nguyễn Hoàng Linh	17/10/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1934	1275	Nguyễn Minh Diệp	15/04/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1935	1276	Nguyễn Thảo Vân	10/01/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1936	1277	Đặng Quốc Huy	16/10/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1937	1278	Đào Hiền Trang	04/03/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1938	1279	Lê Dương Yến	04/04/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1939	1280	Vũ Nguyễn Hồng Vân	16/11/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1940	1281	Nguyễn Hải Anh	28/12/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1941	1282	Vũ Thị Vân Anh	10/05/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1942	1283	Nguyễn Huy Hoàng	10/08/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1943	1284	Nguyễn Phan Anh	04/09/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1944	1285	Nguyễn Thị Khánh Ly	03/11/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1945	1286	Đào Thị Minh Thùy	21/03/2005	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1946	1287	Lê Bảo Linh	28/07/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1947	1288	Đỗ Hồng Phong	20/09/2007	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1948	1289	Nguyễn Thu Uyên	13/03/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1949	1290	Nguyễn Minh Phương	09/07/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1950	1291	Nguyễn Ngọc Gia Hân	01/04/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1951	1292	Nguyễn Thị Thanh Hiền	18/02/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1952	1293	Hoàng Triệu Vi	29/09/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1953	1294	Trần Thị Thuỳ Linh	26/02/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1954	1295	Nguyễn Hương Giang	20/08/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1955	1296	Phạm Thị Phương Thảo	05/09/2005	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1956	1297	Trần Cẩm Bình	23/02/2005	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1957	1298	Nguyễn Minh Ngọc	13/01/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1958	1299	Đỗ Thanh Huyền	12/01/2007	Nữ	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1959	1300	Vũ Quốc Hải	18/04/2006	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1960	1301	Nguyễn Tiến Hưng	10/07/2006	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	
1961	1302	Nguyễn Xuân Trường	23/10/2006	Nam	6340122	Truyền thông đa phương tiện	

Danh sách gồm 1961 thí sinh trúng tuyển ./.